

THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ CÔNG TY ĐẠI CHỨNG

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SẮT BÌNH TRỊ THIÊN

(Giấy chứng nhận ĐKKD số: 3300269568. do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thừa Thiên Huế cấp thay đổi lần 2 ngày 08 tháng 01 năm 2016.

Địa chỉ: 18 Bảo Quốc, phường Phường Đúc, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế, Việt Nam; Điện thoại: 054.3884100; Fax: 054.3833063; Website:)

Phụ trách công bố thông tin:.

Họ tên: Trương Thị Mai

Chức vụ: Kế toán trưởng

Số điện thoại: 0914025100, Số fax: 054.3833063



THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG

I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển:

1.1. Thông tin chung về Công ty

- Tên Công ty: Công ty Cổ phần đường sắt Bình Trị Thiên
- Tên tiếng Anh: Binh Tri Thien Railway Joint Stock Company
- Tên viết tắt: BTTR.,JSC
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 18 đường Bảo Quốc, Phường Đức, Thành phố Huế, Tỉnh Thừa Thiên Huế.
- Điện thoại: 054.3884100
- Fax: 054.3833063
- Email: ctqlsbinhtrithien@gmail.com
- Website: duongsatbtt.vn
- Vốn điều lệ đăng ký: 18.500.000.000 đồng (Mười tám tỷ, năm trăm triệu đồng)
- Vốn điều lệ thực góp: 18.500.000.000 đồng (Mười tám tỷ, năm trăm triệu đồng)
- Người đại diện theo pháp luật
 1. Ông: Võ Dũng - Chủ tịch HĐQT
 2. Ông: Trần Hoán - Thành viên HĐQT, Giám đốc Công ty
- Logo Công ty:
- Giấy đăng ký kinh doanh: Số 3300269568 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thừa Thiên Huế cấp ngày 04/01/2011, cấp thay đổi lần thứ 2 ngày 08/01/2016.

Ngành nghề kinh doanh chính: Bảo trì, sửa chữa hệ thống kết cấu hạ tầng đường sắt, tổ chức ứng phó sự cố thiên tai, cứu nạn tai nạn giao thông đường sắt.

1.2. Giới thiệu về chứng khoán đăng ký giao dịch

- Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đồng (Mười nghìn đồng)
- Mã chứng khoán: BTR
- Tổng số chứng khoán đăng ký giao dịch: 1.850.000 cổ phiếu
- Số lượng chứng khoán bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật hoặc của tổ chức đăng ký giao dịch: 0
 - + Số lượng chứng khoán bị hạn chế của người lao động: 0
 - + Số lượng chứng khoán bị hạn chế của cổ đông chiến lược: 0
- Giới hạn tỷ lệ nắm giữ đối với nhà đầu tư nước ngoài: Tỷ lệ nắm giữ của người nước ngoài tuân thủ theo quy định tại Nghị định 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/7/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán. Thông tư 123/2015/TT-BTC ngày 19/8/2015 của Bộ tài chính về hướng dẫn hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam.

Tại thời điểm chốt danh sách cổ đông ngày 08/01/2016, tỷ lệ sở hữu của Nhà đầu tư nước ngoài đối với cổ phiếu của công ty là 0%.

1.3. Lịch sử hình thành và phát triển

Công ty Cổ phần Đường sắt Bình Trị Thiên được hình thành và phát triển từ Khu đường sắt Bình Trị Thiên (Quyết định thành lập Khu ĐS Bình Trị Thiên số: 2000/TC-ĐS ngày 28/11/1976) sau đó đổi thành Đoạn cầu đường Bình Trị Thiên từ đó đến nay qua các lần thay đổi như sau:

Ngày 31/12/1983 Tổng Cục đường sắt đổi tên Đoạn cầu đường Bình Trị Thiên thành Xí nghiệp quản lý đường sắt Bình Trị Thiên (Quyết định số: 908 ĐS/TC ngày 31/12/1983), là một đơn vị vận doanh trực thuộc Xí nghiệp Liên hợp

6856
G TY
H AN
G SA
! THIE
THIEN

THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG

VTĐS khu vực II, năm 1995 thực hiện Quyết định số: 46/QĐ-TTg chuyển đổi từ đơn vị Vận doanh sang đơn vị Sự nghiệp kinh tế);

Ngày 17/4/1998 Bộ Trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Quyết định số 884/1998/ QĐ-TCCB-LĐ về việc thành lập doanh nghiệp nhà nước hoạt động công ích: Xí nghiệp quản lý đường sắt Bình Trị Thiên;

Ngày 20/3/2003 Bộ Trưởng Bộ GTVT đổi tên Xí nghiệp quản lý đường sắt Bình Trị Thiên thành Công ty Quản lý đường sắt Bình Trị Thiên (Quyết định số: 734/2003/QĐ-GTVT Ngày 20/3/2003);

Ngày 29/6/2010 Tổng công ty Đường sắt Việt Nam chuyển Công ty Quản lý đường sắt Bình Trị Thiên thành Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Quản lý đường sắt Bình Trị Thiên (Quyết định số 711/QĐ-ĐS ngày 29/6/2010);

Ngày 10/12/2015, Công ty thực hiện bán đấu giá cổ phần lần đầu tại Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam (VietinBankSc), 26/12/2015 Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất thành lập Công ty Cổ phần đường sắt Bình Trị Thiên.

Ngày 08/01/2016 Công ty Cổ phần đường sắt Bình Trị Thiên chính thức đi vào hoạt động theo Giấy đăng ký doanh nghiệp Công ty Cổ phần với mã số doanh nghiệp: 3300269568 do Sở Kế hoạch đầu tư tỉnh Thừa Thiên Huế cấp thay đổi lần 2 với vốn điều lệ là 18.500.000.000 đồng. Kể từ thời điểm hoạt động dưới hình thức công ty cổ phần đến nay công ty chưa thực hiện tăng vốn điều lệ.

Ngày 04/04/2016 Công ty được UBCKNN chấp thuận công ty đại chúng.

Ngày 19/05/2016, Công ty được TTLKCK Việt Nam cấp giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán số 50/2016/GCNCP-VSD.

Với truyền thống và kinh nghiệm gần 40 năm trong lĩnh vực quản lý, thi công xây dựng sửa chữa hệ thống kết cấu hạ tầng đường sắt Quốc gia từ năm 1976 đến nay, Công ty cổ phần đường sắt Bình Trị Thiên tự hào là một trong những doanh nghiệp có uy tín trong lĩnh vực quản lý, thi công xây lắp công trình xây dựng trong và ngoài ngành, sửa chữa kết cấu hạ tầng đường sắt đảm bảo chất lượng và an toàn chạy tàu; cứu chữa, khôi phục sự cố thiên tai, tai nạn chạy

tàu một cách nhanh nhất. Công ty có một đội ngũ đầy kinh nghiệm sẵn sàng thực hiện mọi nhiệm vụ được giao góp phần xây dựng ngành Giao thông và đơn vị ngày càng phát triển, nâng cao chất lượng cuộc sống và phát triển bền vững của ngành đường sắt nói riêng, ngành Giao thông vận tải nói chung.

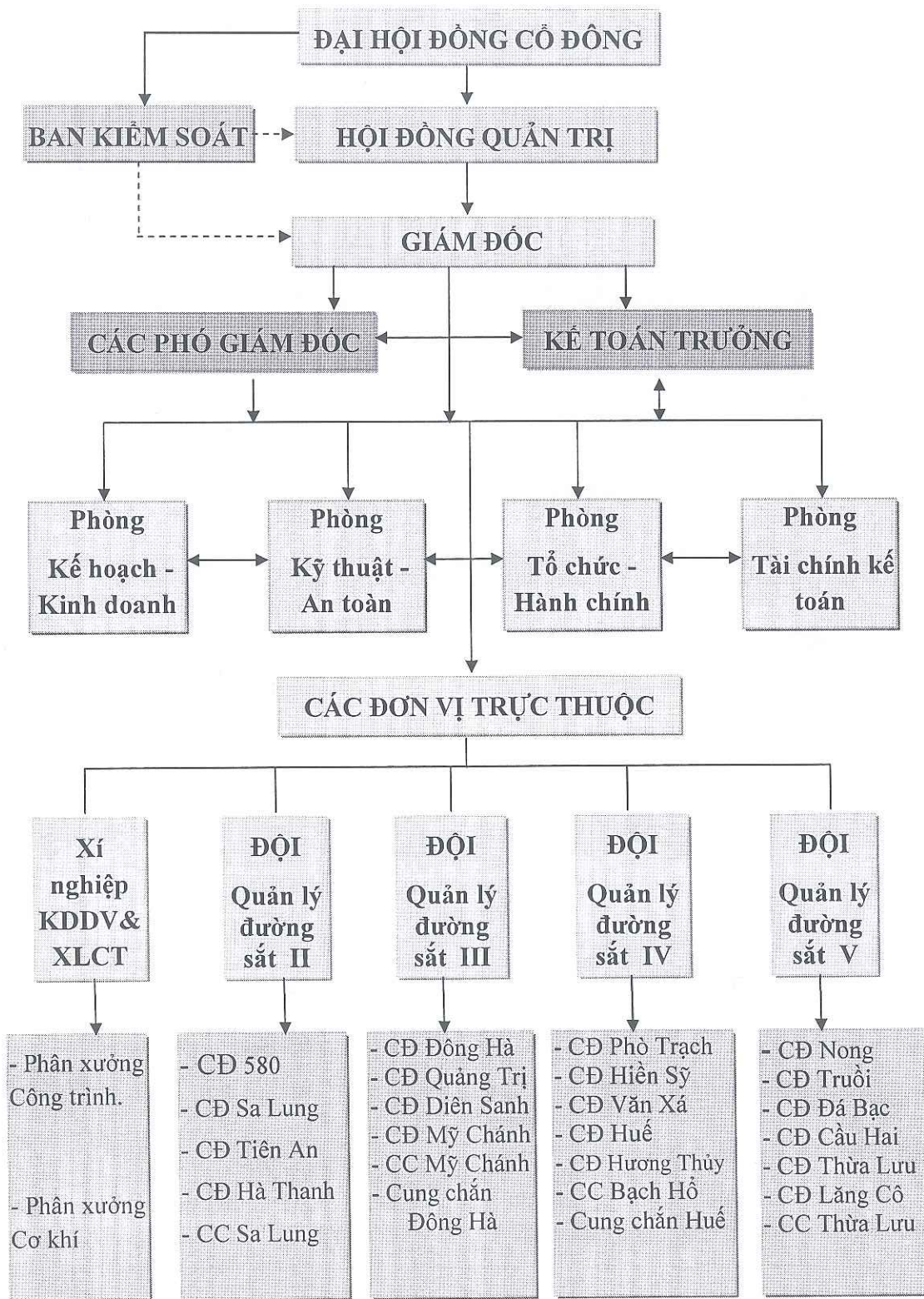
Công ty cổ phần đường sắt Bình Trị Thiên hoạt động theo hệ thống pháp luật Nhà nước và chịu sự chi phối của Công ty mẹ (Tổng Công ty Đường sắt Việt Nam); là công ty hoạt động trong lĩnh vực ngành đường sắt. Hiện nay, Công ty có Ban điều hành, 4 phòng nghiệp vụ, 4 đội quản lý đường sắt, 1 xí nghiệp kinh doanh dịch vụ và xây lắp công trình và các tổ chức chính trị như Đảng, Công đoàn và Đoàn TNCSHCM; có 599 cán bộ công nhân viên, trong đó có gần 55 kỹ sư có trình độ đại học, có kiến thức chuyên môn sâu và giàu kinh nghiệm; Gần 500 công nhân kỹ thuật lành nghề. Định hướng phát triển của Công ty cổ phần đường sắt Bình Trị Thiên là đa dạng hóa sản phẩm, dịch vụ; mở rộng lĩnh vực sản xuất công nghiệp (sản xuất cấu kiện BT, cấu kiện thép, phụ kiện chuyên ngành Đường sắt); đầu tư các dự án xây dựng có tiềm năng.

Cùng với bề dày kinh nghiệm trong lĩnh vực quản lý, thi công xây dựng các công trình đường sắt, Công ty cổ phần đường sắt Bình Trị Thiên đã vinh dự nhận được nhiều giải thưởng cao quý do Chủ tịch nước trao tặng như: Huân chương lao động hạng ba năm 1996, Huân chương lao động hạng nhì năm 2001, Huân chương lao động hạng nhất năm 2006 và nhiều cờ, bằng khen của Chính phủ, Bộ Giao thông Vận tải, các Bộ khác và các Tổ chức Chính trị xã hội trao tặng.

2. Cơ cấu tổ chức Công ty.

Công ty Cổ phần Đường Sắt Bình Trị Thiên tổ chức và hoạt động tuân thủ theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty được Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất thông qua ngày 26/12/2015 .

Sơ đồ 1: Cơ cấu bộ máy quản lý hiện tại của Công ty



Trong sơ đồ: KDDV&XLCT là Kinh doanh dịch vụ và xây lắp công trình; CĐ là Cung đường; CC là Cung cầu.

- **Đại hội đồng cổ đông:** Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty. Đại hội đồng cổ đông thường niên được tổ chức mỗi năm một (01) lần. Đại hội đồng cổ đông phải họp thường niên trong thời hạn bốn (04) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Theo đề nghị của Hội đồng quản trị, cơ quan đăng ký kinh doanh có thể gia hạn, nhưng không quá sáu (06) tháng, kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Đại hội đồng cổ đông có quyền thảo luận và thông qua: Báo cáo tài chính hàng năm; Báo cáo của Hội đồng quản trị; Báo cáo của Ban kiểm soát; Kế hoạch phát triển ngắn hạn và dài hạn của Công ty; Thông qua số lượng thành viên của Hội đồng quản trị; Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát; Bổ sung và sửa đổi Điều lệ Công ty; Thông qua loại cổ phần và số lượng cổ phần mới được phát hành đối với mỗi loại cổ phần; ... và quyết định các vấn đề khác thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

- **Hội đồng quản trị:** Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Công ty. Hoạt động kinh doanh và các công việc của Công ty phải chịu sự giám sát và chỉ đạo của Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị có đầy đủ quyền hạn để thực hiện tất cả các quyền nhân danh Công ty trừ những thẩm quyền thuộc về Đại hội đồng cổ đông. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là ba (03) người. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là năm (05) năm. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá năm (05) năm; thành viên Hội đồng quản trị có thể bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Thành viên Hội đồng quản trị được Đại hội đồng cổ đông lựa chọn theo nguyên tắc bầu trực tiếp và bỏ phiếu kín.

- **Ban Kiểm soát:** Ban Kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, thay mặt cổ đông để kiểm tra, giám sát hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty. Ban Kiểm soát có ba (03) thành viên, nhiệm kỳ của Kiểm soát viên không quá năm (05) năm và Kiểm soát viên có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Ban Kiểm soát phải có hai (02) thành viên thường trú ở Việt Nam.

- **Ban điều hành:** Gồm Giám đốc và các Phó Giám đốc.

+ **Giám đốc:** Giám đốc là người điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty, Giám đốc chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị và chịu trách nhiệm

THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG

trước Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông, trước pháp luật về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao và phải báo cáo các cơ quan này khi được yêu cầu. Giám đốc do Hội đồng quản trị bổ nhiệm. Nhiệm kỳ của Giám đốc là năm (05) năm và có thể được tái bổ nhiệm. Việc bổ nhiệm có thể hết hiệu lực căn cứ vào các quy định tại hợp đồng lao động. Giám đốc không phải là người mà pháp luật cấm giữ chức vụ này.

+ **Các Phó Giám đốc:** Giúp việc cho Giám đốc trong chỉ đạo, điều hành và thực hiện từng lĩnh vực quản lý Công ty theo phân công và ủy quyền của Giám đốc, chịu trách nhiệm trước Giám đốc và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công hoặc được ủy quyền.

+ **Kế toán trưởng:** Tổ chức thực hiện công tác tài chính kế toán của Công ty, giúp Giám đốc bảo toàn và phát triển vốn của Công ty; đề xuất các giải pháp và điều kiện tạo nguồn vốn cho nhu cầu sản xuất, kinh doanh, đầu tư phát triển Công ty; quản lý, điều tra, giám sát công tác tài chính kế toán của công ty theo Pháp luật về tài chính, kế toán; có các quyền hạn và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật. Kế toán trưởng chịu trách nhiệm trước Giám đốc, Hội đồng quản trị Công ty và pháp luật về nhiệm vụ được phân công và uỷ quyền.

+ Các phòng ban chức năng

Phòng Kế hoạch - Kinh doanh

- ✓ Tham mưu cho lãnh đạo công ty về công tác lập phương án tác nghiệp điều hành sản xuất và tìm kiếm việc làm ngoài nhiệm vụ chính;
- ✓ Thực hiện công tác làm thủ tục lập dự án do Công ty làm Chủ đầu tư;
- ✓ Lập phương án giá sản phẩm quản lý, bảo dưỡng thường xuyên KCHTĐS hàng năm;
- ✓ Thực hiện công tác đấu thầu trong lĩnh vực tư vấn, thiết kế, thi công xây lắp, cung cấp vật tư, thiết bị, là trung tâm tổ chức, điều phối công tác đấu thầu giữa Công ty với các đơn vị trong Công ty;
- ✓ Thực hiện công tác điều hành, quản lý việc tổ chức thực hiện các hợp đồng nhận thầu, tổ chức việc thực hiện công tác nghiệm thu, thanh quyết toán và

THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG

thanh lý các hợp đồng kinh tế trong lĩnh vực tư vấn, thiết kế, thi công xây lắp, cung cấp vật tư, thiết bị...;

- ✓ Thực hiện công tác giao nhận khoán, giao thầu phụ, quản lý việc tổ chức thực hiện, nghiệm thu, thanh quyết toán và thanh lý các hợp đồng giao nhận khoán, giao nhận thầu phụ giữa Công ty với các đơn vị trực thuộc, các đơn vị khác;
- ✓ Xây dựng kế hoạch sản xuất dài hạn, kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản, kế hoạch hàng năm trên cơ sở khả năng và nhu cầu phát triển của Công ty;
- ✓ Phân bổ kế hoạch cho các đơn vị, dự thảo các hợp đồng kinh tế theo phân cấp, uỷ quyền cho các đơn vị ký kết các hợp đồng kinh tế;
- ✓ Kiểm tra hướng dẫn các chế độ chính sách về hợp đồng kinh tế, giá ký kết hợp đồng kinh tế, hợp đồng thuê máy, thiết bị và thuê chuyên gia theo phân cấp của Công ty;
- ✓ Thiết lập mối quan hệ với các đối tác trong và ngoài ngành để tìm kiếm khách hàng và mở rộng sản xuất kinh doanh;
- ✓ Hướng dẫn và quản lý nghiệp vụ công tác kế hoạch giữa Công ty và các đơn vị;
- ✓ Sơ kết - Tổng kết và bồi dưỡng nghiệp vụ đội ngũ cán bộ làm công tác kế hoạch;
- ✓ Thực hiện công tác thẩm tra, thẩm định khái toán, tổng mức đầu tư, dự toán thiết kế, quyết toán các dự án do Công ty đầu tư theo sự phân công của Giám đốc;
- ✓ Phối hợp xây dựng định mức, đơn giá nội bộ cho các hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ của Công ty phù hợp với các quy định của Nhà nước....
- ✓ Tham mưu cho lãnh đạo công ty về mua bán, cấp phát, quản lý vật tư, sử dụng máy móc thiết bị, xe, goòng, thanh lý vật tư đã qua sử dụng;
- ✓ Thực hiện mua, cấp đủ vật tư, bố trí hợp lý máy thi công, xe, goòng phục vụ kịp thời cho sản xuất, thu hồi vật tư thay ra từ các công trình.
- ✓ Đề xuất đầu tư thiết bị, máy móc, xe mới phục vụ sản xuất nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh; thanh lý vật tư thu hồi.

Phòng Kỹ thuật – An toàn

- ✓ Tham mưu giúp việc cho Giám đốc trong công tác quản lý kỹ thuật;

THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG

- ✓ Tham mưu cho lãnh đạo công ty trong lĩnh vực đầu tư nâng cấp hạ tầng kỹ thuật, an toàn chạy tàu, quản lý hành lang ATGTĐS và quản lý chất lượng;
- ✓ Thực hiện công tác kiểm tra, áp máy, giám sát chỉ đạo thi công, nghiệm thu công trình;
- ✓ Thực hiện công tác tư vấn, thiết kế, dự toán, hoàn công các công trình trong và ngoài ngành do Công ty thực hiện;
- ✓ Tổ chức, chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị thực hiện theo phân cấp quản lý công tác kỹ thuật: Tham gia Hội đồng khoa học kỹ thuật, chọn chủ nhiệm công trình, xây dựng phương án kỹ thuật, phương án thi công, tổ chức, quản lý thi công, lập báo cáo kỹ thuật, kiểm tra quản lý chất lượng các báo cáo kỹ thuật, quản lý và lưu trữ tài liệu kỹ thuật. Trực tiếp chỉ đạo sản xuất ở các công trình trọng điểm theo phân cấp và tại các công trình do Công ty thi công;
- ✓ Chuẩn bị nội dung cho các cuộc họp Hội đồng khoa học kỹ thuật Công ty và xây dựng kế hoạch để thực hiện các kết luận của Hội đồng khoa học kỹ thuật;
- ✓ Tổng kết công tác phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật, ứng dụng khoa học kỹ thuật mới trong sản xuất;
- ✓ Quản lý tiêu chuẩn kỹ thuật đúng quy định của ngành đường sắt, hướng dẫn, kiểm tra việc tuân thủ tiêu chuẩn quản lý chất lượng;
- ✓ Quan hệ với các tổ chức khảo sát chuyên ngành trong và ngoài ngành để mở rộng thị trường, trao đổi kinh nghiệm và hợp tác trong công tác khoa học kỹ thuật, đổi mới công nghệ;
- ✓ Trên cơ sở kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm của Công ty, Phòng Kỹ thuật xây dựng kế hoạch, biện pháp tổ chức thực hiện công tác kỹ thuật, đảm bảo đường lối kỹ thuật thống nhất trong toàn Công ty nhằm nâng cao chất lượng công trình;
- ✓ Xây dựng phương án thi công, phòng chống bão lũ, quản lý chất lượng, quản lý hồ sơ liên quan đến công trình kết cấu hạ tầng đường sắt;
- ✓ Chủ trì các công việc có liên quan đến nghiên cứu khoa học, sáng kiến cải tiến hợp thức hóa sản xuất và chuyển giao công nghệ của Công ty;
- ✓ Quản lý công tác nghiên cứu khoa học, ứng dụng khoa học kỹ thuật và các giải pháp công nghệ trong sản xuất kinh doanh, công tác đổi mới công nghệ;

THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG

- ✓ Tham gia công tác đào tạo chuyên giao công nghệ, tổ chức hội thảo chuyên đề về nghiên cứu khoa học chuyên ngành, phổ biến áp dụng công nghệ vào sản xuất kinh doanh;
- ✓ Tổ chức nghiên cứu khoa học về chuyên ngành của Công ty để tạo năng lực cạnh tranh trên thị trường;
- ✓ Sơ tổng kết hàng năm về công tác kỹ thuật, công tác phòng chống bão lũ, công tác an toàn, tổ chức, hướng dẫn cho đội ngũ cán bộ kỹ thuật, công nhân học tập kỹ thuật mới, không ngừng nâng cao trình độ kỹ thuật, ngoại ngữ, công nghệ thông tin cho cán bộ khoa học kỹ thuật.

Phòng Tổ chức - Hành chính

- ✓ Tham mưu cho lãnh đạo Công ty trong việc quản lý nguồn nhân lực, xây dựng, củng cố, kiện toàn, sắp xếp đổi mới doanh nghiệp và duy trì bộ máy quản lý tổ chức sản xuất kinh doanh phù hợp với từng giai đoạn phát triển của Công ty.
 - * Công tác tổ chức:
- ✓ Xây dựng cơ cấu tổ chức, bộ máy quản lý sản xuất kinh doanh, phân cấp, phân công quản lý trong công tác tổ chức cán bộ, lao động tiền lương cho các đơn vị thực hiện; quản lý và kiểm tra việc vận hành các tổ chức trong Công ty;
- ✓ Xây dựng quy hoạch cán bộ dài hạn, ngắn hạn, kế hoạch bồi dưỡng, bố trí sắp xếp cán bộ;
- ✓ Nhận xét, đánh giá đội ngũ cán bộ theo phân cấp đồng thời hướng dẫn quản lý thống nhất hồ sơ CBCNV toàn Công ty.

** Công tác lao động tiền lương:*

- ✓ Kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện Bộ luật lao động đã sửa đổi bổ sung, thực hiện Nội quy lao động, Thỏa ước lao động tập thể và các chế độ chính sách đối với người lao động;
- ✓ Kiểm tra việc thực hiện quỹ lương, các quy chế phân phối việc làm, sử dụng lao động, công tác khoán và chia lương cho người lao động.

** Công tác đào tạo, Y tế:*

- ✓ Lập kế hoạch đào tạo, bổ sung lao động hàng năm để nâng cao trình độ CBCNV và bổ sung lao động mới theo yêu cầu sản xuất;

THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG

- ✓ Tổ chức xây dựng tiêu chuẩn viên chức doanh nghiệp để làm cơ sở thi nâng lương cho CBCNV hàng năm;
- ✓ Tổ chức bồi dưỡng nâng cao trình độ cho công nhân kỹ thuật của ngành khảo sát để làm cơ sở cho thi nâng bậc hàng năm cho công nhân, đáp ứng yêu cầu của SXKD;
- ✓ Thực hiện công việc xây dựng định mức kinh tế kỹ thuật, đơn giá tiền lương phù hợp với điều kiện sản xuất của công ty và quy định của nhà nước; phối hợp giao khoán và thanh toán cho các đơn vị;
- ✓ Kiểm tra, hướng dẫn việc thi hành kỷ luật theo phân cấp, giải quyết các vi phạm kỷ luật trong Công ty;
- ✓ Tạo nguồn và xây dựng kế hoạch phát triển lực lượng lao động là cán bộ viên chức, chuyên viên, kỹ sư, công nhân kỹ thuật và nhân viên có đủ năng lực chuyên môn và phẩm chất đạo đức để đáp ứng cho nhu cầu phát triển sản xuất kinh doanh của Công ty;
- ✓ Quản lý, theo dõi, hướng dẫn nghiệp vụ về công tác Tổ chức - Lao động - Tiền lương - Đào tạo - An toàn - Vệ sinh lao động, Chế độ chính sách, chăm lo sức khỏe đối với người lao động và các đơn vị trong Công ty...;
- ✓ Đề xuất phương án chi trả tiền lương, giải quyết chế độ cho người lao động.
 - * Công tác quản trị hành chính:
- ✓ Giao nhận, lưu trữ các loại tài liệu, văn bản, quản lý con dấu và phương tiện phục vụ SXKD của Công ty (ô tô, các thiết bị văn phòng,...).
- ✓ Xây dựng nội quy cơ quan, chức năng, nhiệm vụ của thường trực bảo vệ và năng lực bảo vệ toàn Công ty.
- ✓ Quản lý toàn bộ nhà cửa, đất đai hiện Công ty đang sử dụng và có kế hoạch tu bổ sửa chữa. Kiểm tra việc sử dụng nhà đất của đơn vị theo phân cấp của Công ty; quản lý, lập kế hoạch sửa chữa các trang thiết bị văn phòng, phương tiện phục vụ SXKD của Công ty.
- ✓ Quản lý hộ khẩu toàn Công ty, giải quyết cắt - nhập hộ khẩu.
 - * Công tác thi đua, khen thưởng, quân sự:

THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG

- ✓ Tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn phong trào thi đua lao động sáng tạo trong Công ty, theo dõi tổng kết phong trào để xây dựng, khen thưởng các đơn vị, cá nhân có thành tích trong lao động sản xuất.
- ✓ Xây dựng kế hoạch huấn luyện và quản lý lực lượng tự vệ, quân dự bị. Đơn đốc việc khám tuyển nghĩa vụ quân sự hàng năm.

* Công tác tham mưu, tổng hợp:

- ✓ Thực hiện công tác quân sự bảo vệ, an ninh trật tự.
- ✓ Chức năng đối nội, đối ngoại.
- ✓ Phụ trách công tác thi đua, tuyên truyền.

Phòng Tài chính Kế toán

- ✓ Tham mưu cho lãnh đạo công ty trong lĩnh vực tài chính, phát triển và bảo toàn nguồn vốn của nhà nước, của doanh nghiệp, thanh lý tài sản đã hư hỏng không còn sử dụng được;
- ✓ Xây dựng kế hoạch tài chính, tổng hợp kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển phù hợp với chiến lược phát triển của Công ty trong từng thời kỳ;
- ✓ Tổ chức hạch toán kinh tế trong sản xuất kinh doanh hàng năm. Hướng dẫn chỉ đạo công tác kế toán tài chính thống kê trong toàn Công ty;
- ✓ Thực hiện chế độ hạch toán kinh tế trong Công ty, tính toán và tham gia duyệt các phương án kinh doanh nhằm đạt mục đích chi phí ít mà đạt hiệu quả cao;
- ✓ Tổ chức kiểm tra, xét duyệt và tổng hợp các báo cáo kế toán thống kê tài chính, bảng quyết toán các đơn vị trong toàn Công ty;
- ✓ Xây dựng và không ngừng củng cố, nâng cao chất lượng thống kê, thông tin kinh tế, tổ chức phân tích hoạt động kinh tế theo định kỳ, phân tích và cung cấp thông tin đảm bảo chính xác, kịp thời để phục vụ công tác quản lý và điều hành sản xuất kinh doanh;
- ✓ Tổ chức phổ biến và hướng dẫn thi hành kịp thời các chế độ, chính sách về tài chính, kế toán của Nhà nước, các quy định của Bộ GTVT, Bộ Tài chính, ngành đường sắt về công tác kế toán thống kê tài chính. Hướng dẫn việc bảo quản, lưu trữ tài liệu kế toán trong Công ty;

THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG

- ✓ Phân phối điều hoà hợp lý các loại vốn cho các đơn vị trực thuộc và hướng dẫn kiểm tra việc chấp hành sử dụng các loại vốn có hiệu quả và đúng chế độ. Đề xuất việc sử dụng, quản lý các loại quỹ;
- ✓ Làm đầu mối tổ chức công tác huy động vốn phục vụ sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển theo các kế hoạch ngắn hạn và dài hạn; theo dõi và giám sát việc sử dụng các nguồn vốn đầu tư vào các dự án của Công ty;
- ✓ Tổ chức công tác hạch toán kế toán, lập báo cáo tài chính của Công ty và báo cáo tài chính Công ty theo quy định của Luật Kế toán, đáp ứng yêu cầu phân tích hoạt động kinh tế, quản trị doanh nghiệp và cung cấp thông tin cho các cơ quan chức năng và các đối tượng khác theo quy định của pháp luật;
- ✓ Tổ chức công tác kiểm tra, giám sát và kiểm toán nội bộ đối với mọi hoạt động kinh tế tài chính của Công ty;
- ✓ Đề xuất phương án phân phối kết quả sản xuất kinh doanh theo chế độ tài chính của Nhà nước và quy chế tài chính của công ty;
- ✓ Chủ trì công tác kiểm kê, quản lý, theo dõi tài sản của Công ty;
- ✓ Đề xuất thanh lý tài sản;
- ✓ Quan hệ với các cơ quan tài chính, ngân hàng để giải quyết những vấn đề có liên quan đến công tác hạch toán của Công ty;
- ✓ Đảm bảo việc thực hiện, hướng dẫn và đôn đốc các đơn vị thực hiện các khoản thu nộp ngân sách Nhà nước hàng năm;
- ✓ Tổ chức sơ tổng kết công tác kế toán, thống kê, tài chính hàng năm. Bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ cho CBNV làm công tác kế toán tài chính, thống kê trong Công ty.

+ Các đơn vị trực thuộc

Xí nghiệp Kinh doanh dịch vụ và xây lắp công trình

Địa chỉ: 18 đường Bảo Quốc, TP Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế

Điện thoại: 054. 3885991 Fax: 054.3836292

Nhiệm vụ chính là: Thực hiện nhiệm vụ bảo dưỡng thường xuyên khối lượng nhà ga, kho ga; khe ga, bãi hàng; sửa chữa tài sản cố định; dịch vụ ăn uống,

THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG

nhà khách ..., sản xuất cầu kiện bê tông, kết cấu thép, phụ kiện các loại, quản lý và vận hành các loại máy thi công, thi công các công trình ngoài sản phẩm công ích.

Đội Quản lý đường sắt II

Địa chỉ: xã Vĩnh Long, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị

Điện thoại: 053. 246204 Fax: 053.3820141

Nhiệm vụ chính là: quản lý, bảo dưỡng thường xuyên kết cấu hạ tầng đường sắt từ Km579+500 đến Km615+00; tổ chức tuần đường, gác chắn đường ngang có người gác, tuần thủ cầu; chịu trách nhiệm an toàn trong phạm vi quản lý; bảo vệ tài sản của Nhà nước, tài sản Công ty trong phạm vi quản lý, hành lang ATGTĐS; liên hệ với đơn vị vận tải, Thông tin tín hiệu, Chính quyền địa phương để bảo vệ hành lang ATGTĐS và giải quyết tai nạn sự cố trên đường sắt.

Đội Quản lý đường sắt III

Địa chỉ: Khu phố 4, phường Đông Lễ, TP. Đông Hà, tỉnh Quảng Trị

Điện thoại: 053.3855228 Fax: 053.3561881

Nhiệm vụ chính là: quản lý, bảo dưỡng thường xuyên kết cấu hạ tầng đường sắt từ Km615+000 đến Km656+000; tổ chức tuần đường, gác chắn đường ngang có người gác, tuần thủ cầu; chịu trách nhiệm an toàn trong phạm vi quản lý; bảo vệ tài sản của Nhà nước, tài sản Công ty trong phạm vi quản lý, hành lang ATGTĐS; liên hệ với đơn vị vận tải, Thông tin tín hiệu, Chính quyền địa phương để bảo vệ hành lang ATGTĐS và giải quyết tai nạn sự cố trên đường sắt.

Đội Quản lý đường sắt IV

Địa chỉ: 1/93 Bùi Thị Xuân, TP. Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế

Điện thoại: 054. 3829731 Fax: 054.3829731

Nhiệm vụ chính là: quản lý, bảo dưỡng thường xuyên kết cấu hạ tầng đường sắt từ Km656+000 đến Km703+000; tổ chức tuần đường, gác chắn đường ngang có người gác, tuần thủ cầu; chịu trách nhiệm an toàn trong phạm vi quản lý; bảo vệ tài sản của Nhà nước, tài sản Công ty trong phạm vi quản lý, hành lang ATGTĐS; liên hệ với đơn vị vận tải, Thông tin tín hiệu, Chính quyền địa phương để bảo vệ hành lang ATGTĐS và giải quyết tai nạn sự cố trên đường sắt.

Đội Quản lý đường sắt V

Địa chỉ: thị trấn Phú Lộc, huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế

THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ CÔNG TY ĐẠI CHỨNG

Điện thoại: 054. 3871345 Fax: 054.3671319

Nhiệm vụ chính là: quản lý, bảo dưỡng thường xuyên kết cấu hạ tầng đường sắt từ Km703+000 đến Km756+200; tổ chức tuần đường, gác chắn đường ngang có người gác, tuần thủ cầu, Hàm; chịu trách nhiệm an toàn trong phạm vi quản lý; bảo vệ tài sản của Nhà nước, tài sản Công ty trong phạm vi quản lý, hành lang ATGTĐS; liên hệ với đơn vị vận tải, Thông tin tín hiệu, Chính quyền địa phương để bảo vệ hành lang ATGTĐS và giải quyết tai nạn sự cố trên đường sắt.

3. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của công ty; Danh sách cổ đông sáng lập và tỉ lệ cổ phần nắm giữ ; Cơ cấu cổ đông tại ngày chốt gần nhất trên mức vốn thực góp hiện tại.

3.1. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của công ty

Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của công ty tại thời điểm 08/01/2016 như sau:

Bảng 1: Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của công ty tại thời điểm 08/01/2016

TT	Tên cổ đông	Địa chỉ	GCN ĐKKD	Số cổ phần	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Tổng công ty Đường sắt Việt Nam	118 Lê Duẩn, P. Cửa Nam, TP Hà Nội	0100105052	943.500	51,00%
	Tổng cộng			943.500	51,00%

Nguồn: Công ty Cổ phần đường sắt Bình Trị Thiên

3.2. Danh sách cổ đông sáng lập và tỉ lệ cổ phần nắm giữ : Không có

3.3. Cơ cấu cổ đông tại ngày chốt gần nhất trên mức vốn thực góp hiện tại

Bảng 2: Cơ cấu vốn cổ phần của Công ty tại thời điểm 08/01/2016

TT	Tên cổ đông	Số lượng cổ đông	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)
I	Cổ đông trong nước	580	1.850.000	100 %

THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG

1	Cổ đông Tổ chức	1	943.500	51,00 %
2	Cổ đông cá nhân	579	906.500	49,00 %
II	Cổ đông nước ngoài	-	-	-
	Tổng cộng	580	1.850.000	100%

Nguồn: Công ty Cổ phần đường sắt Bình Trị Thiên

Cổ đông tổ chức là Tổng công ty Đường sắt Việt Nam. Hiện Tổng công ty Đường sắt Việt Nam nắm giữ 943.500 cổ phần tại Công ty, chiếm tỷ lệ 51%.

4. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của công ty đại chúng, những công ty mà công ty đại chúng đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với công ty đại chúng.

4.1. Danh sách Công ty mẹ

Danh sách Công ty mẹ của Công ty tại thời điểm 08/01/2016 như sau:

Bảng 3: Danh sách Công ty mẹ của Công ty tại thời điểm 08/01/2016

TT	Tên Công ty mẹ	Địa chỉ	Ngành nghề kinh doanh chính	Số cổ phần	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Tổng công ty Đường sắt Việt Nam	118 Lê Duẩn, P. Cửa Nam, TP Hà Nội	Kinh doanh vận tải đường sắt, vận tải đa phương thức trong nước và liên vận quốc tế; Quản lý, khai thác, bảo dưỡng và sửa chữa hệ thống kết cấu hạ tầng đường sắt quốc gia; Kinh doanh hệ thống kết cấu hạ tầng đường sắt; Điều hành giao thông vận tải hành khách quốc gia; Đại lý và dịch vụ vận tải đường sắt, đường bộ, đường thủy, đường hàng không; Tư vấn, khảo sát, thiết kế, chế tạo, đóng mới và sửa chữa các phương tiện, thiết bị, phụ tùng chuyên ngành đường sắt và các sản phẩm cơ khí.	943.500	51,00%
	Tổng cộng			943.500	51,00%

Nguồn: Công ty Cổ phần đường sắt Bình Trị Thiên

THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG

1	Cổ đông Tổ chức	1	943.500	51,00 %
2	Cổ đông cá nhân	579	906.500	49,00 %
II	Cổ đông nước ngoài	-	-	-
	Tổng cộng	580	1.850.000	100%

Nguồn: Công ty Cổ phần đường sắt Bình Trị Thiên

Cổ đông tổ chức là Tổng công ty Đường sắt Việt Nam. Hiện Tổng công ty Đường sắt Việt Nam nắm giữ 943.500 cổ phần tại Công ty, chiếm tỷ lệ 51%.

4. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của công ty đại chúng, những công ty mà công ty đại chúng đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với công ty đại chúng.

4.1. Danh sách Công ty mẹ

Danh sách Công ty mẹ của Công ty tại thời điểm 08/01/2016 như sau:

Bảng 3: Danh sách Công ty mẹ của Công ty tại thời điểm 08/01/2016

TT	Tên Công ty mẹ	Địa chỉ	Ngành nghề kinh doanh chính	Số cổ phần	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Tổng công ty Đường sắt Việt Nam	118 Lê Duẩn, P. Cửa Nam, TP Hà Nội	Kinh doanh vận tải đường sắt, vận tải đa phương thức trong nước và liên vận quốc tế; Quản lý, khai thác, bảo dưỡng và sửa chữa hệ thống kết cấu hạ tầng đường sắt quốc gia; Kinh doanh hệ thống kết cấu hạ tầng đường sắt; Điều hành giao thông vận tải hành khách quốc gia; Đại lý và dịch vụ vận tải đường sắt, đường bộ, đường thủy, đường hàng không; Tư vấn, khảo sát, thiết kế, chế tạo, đóng mới và sửa chữa các phương tiện, thiết bị, phụ tùng chuyên ngành đường sắt và các sản phẩm cơ khí.	943.500	51,00%
	Tổng cộng			943.500	51,00%

Nguồn: Công ty Cổ phần đường sắt Bình Trị Thiên

30026
 CÔNG
 CỔ PH
 SẮC
 H TRỊ
 HỮA T

4.2. Danh sách những Công ty mà Công ty đại chúng đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối

Không có

4.3. Danh sách công ty liên doanh, liên kết: Không có

5. Hoạt động kinh doanh.

5.1. Các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty

Công ty TNHH Một thành viên Quản lý Đường sắt Bình Trị Thiên hoạt động gần 40 năm trong ngành đường sắt, thực hiện nhiệm vụ chính là sửa chữa, xây dựng các công trình đường sắt đảm bảo an toàn chạy tàu. Được xác định là lĩnh vực hoạt động truyền thống, đi cùng với sự phát triển của Ngành đường sắt, Công ty tự hào đã khẳng định được thương hiệu của mình trong việc khôi phục, sửa chữa đường sắt, xây lắp nhiều công trình trong và ngoài ngành. Nhất là trong các đợt thiên tai bão lũ làm hư hỏng đường sắt, Công ty là một trong những đơn vị có uy tín trong lĩnh vực cứu chữa khôi phục giao thông đường sắt do thiên tai gây ra một cách nhanh nhất. Bên cạnh đó, Công ty đã không ngừng hoàn thiện, phát triển nguồn nhân lực, máy móc thiết bị phục vụ thi công, xây dựng phong cách làm việc chuyên nghiệp, áp dụng khoa học công nghệ trong công tác quản lý, thi công công trình.

Công ty có một đội ngũ cán bộ được đào tạo bài bản, có trình độ chuyên môn nghiệp vụ phù hợp với nhiệm vụ đảm nhận và gắn bó với sự phát triển của Công ty. Công ty có bề dày năng lực thi công, có biện pháp thi công tối ưu, tên tuổi của Công ty gắn liền với hàng trăm công trình xây dựng đường sắt.

Trong quá trình hình thành và phát triển, Công ty và các đơn vị trực thuộc đã xây dựng, củng cố đơn vị đã được các chủ đầu tư và các nhà thầu tín nhiệm. Chất lượng sản phẩm các công trình tốt.

5.2. Hoạt động Marketing.

THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG

Công ty đang quảng bá hình ảnh của mình thông qua các cơ quan truyền thông, báo chí, các tổ chức xã hội trong nước. Công ty đang xây dựng trang thông tin điện tử để cung cấp thông tin hoạt động của Doanh nghiệp.

6. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất.

Bảng 5. Bảng Kết quả kinh doanh 2 năm 2014, 2015

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu (cuối kỳ)	Năm 2014	Năm 2015	% tăng, giảm năm 2015 so với năm 2014	Quý I/2016
1	Tổng tài sản	338.192	65.187	-81%	62.092
2	Vốn chủ sở hữu	10.643	13.550	27%	18.546
3	Doanh thu thuần	115.033	107.165	93%	25.996
4	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	2.154	1.880	87%	58
5	Lợi nhuận khác	129	0	-100%	0
7	Lợi nhuận trước thuế	2.283	1.880	82%	58
8	Lợi nhuận sau thuế	1.778	1.466	82%	46
9	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	N/a	N/a	N/a	N/a
10	Giá trị sổ sách cổ phiếu (đồng/cp)	N/a	N/a	N/a	10.025

Nguồn: BCTC kiểm toán cho giai đoạn từ 01/01/2015-07/1/2016 và BCTC quý I/2016 (*)

* Ngày 08/01/2016, Công ty chính thức chuyển sang hoạt động dưới hình thức công ty cổ phần. Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2015 được lập cho kỳ kế toán từ 01/01/2015 đến 07/01/2016 của công ty TNHH MTV Quản lý đường sắt Bình Trị Thiên. Báo cáo tài chính Quý I/2016 lập cho kỳ kế toán từ ngày 08/01/2016 đến ngày 31/3/2016 của CTCP Đường sắt Bình Trị Thiên.

7. Vị thế của công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành

7.1. Vị thế của công ty trong ngành;

Công ty Cổ phần Đường sắt Bình Trị Thiên có những thế mạnh sau:

- Đội ngũ lao động được đào tạo đúng nghề nghiệp phù hợp với nhiệm vụ được giao và có nhiều kinh nghiệm.
- Đội ngũ cán bộ, lãnh đạo được đào tạo tương đối bài bản, giàu kinh nghiệm trong công tác quản lý, điều hành và chỉ đạo thi công.

THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG

- Hầu hết lực lượng lao động của Công ty đều có tâm huyết yêu ngành, yêu nghề, gắn bó xây dựng Công ty, 100% đều có hợp đồng lao động theo đúng Luật lao động. Các cán bộ công nhân viên trong Công ty đều có ý thức chấp hành kỷ luật và lao động, Nội quy, quy chế, quy định của Ngành, của đơn vị nhất là thực hiện nghiêm túc quy trình công nghệ sửa chữa cơ sở hạ tầng đường sắt, quy trình chạy tàu và công tác đồn của Đường sắt Việt Nam.

- Công ty luôn chấp hành nghiêm chỉnh theo các quy định hiện hành của pháp luật lao động. Người lao động được ký kết hợp đồng lao động, thực hiện các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp đầy đủ, chính xác, kịp thời.

7.2. Triển vọng phát triển của ngành.

Căn cứ Quy hoạch tổng thể phát triển ngành giao thông vận tải đường sắt đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030

Mục tiêu cụ thể:

+ Đến năm 2020: giao thông vận tải đường sắt cần chiếm tỷ trọng tối thiểu 13% về nhu cầu luân chuyển hành khách và 14% về luân chuyển hàng hoá trong tổng khối lượng vận tải của toàn ngành giao thông vận tải; trong đó vận tải hành khách đô thị bằng đường sắt đạt ít nhất là 20% nhu cầu vận tải hành khách công cộng tại Thủ đô Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh;

+ Giai đoạn đến năm 2030: đạt tỷ trọng 20% về nhu cầu luân chuyển hành khách, hàng hoá; đạt tỷ trọng 25% về nhu cầu vận chuyển hành khách công cộng tại các đô thị lớn.

Quy hoạch phát triển:

+ Vận tải hành khách: tập trung phát triển dịch vụ vận tải đường dài với cự ly 300 - 500 km trên các hành lang giao thông chủ yếu, đặc biệt là hành lang Bắc - Nam, Đông - Tây và dịch vụ vận tải đường sắt đô thị, đường sắt nội - ngoại ô,

THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG

đường sắt liên tỉnh trên cơ sở khai thác hệ thống đường sắt hiện có, đường sắt xây dựng mới ở các khu đoạn cự ly trung bình và khu vực có nhu cầu lớn;

+ Vận tải hàng hóa: thúc đẩy phát triển nhanh dịch vụ vận tải hàng nặng, khối lượng lớn từ các khu mỏ, cảng biển, cảng ICD, nhà máy, các khu kinh tế lớn... giảm bớt sức ép đối với đường bộ, hạn chế tai nạn trên giao thông; ứng dụng công nghệ vận tải hiện đại đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của khách hàng;

+ Nâng cao năng lực cạnh tranh dịch vụ vận tải trên cơ sở thúc đẩy nhanh tiến trình cổ phần hóa các doanh nghiệp vận tải đường sắt nhà nước, xã hội hóa vận tải đường sắt nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ, hạ giá thành vận tải, thu hút các thành phần kinh tế ngoài nhà nước tham gia phát triển vận tải đường sắt và dịch vụ hỗ trợ vận tải với việc thiết lập thị trường cạnh tranh, tăng cường quản lý nhà nước về vận tải đường sắt;

+ Mở rộng liên kết vận tải quốc tế, khu vực và các quốc gia có biên giới liền kề trên cơ sở mạng đường sắt hiện có và trong tương lai.

Về kết cấu hạ tầng:

Mục tiêu cụ thể:

+ Đến năm 2020: hoàn thành cải tạo, nâng cấp mạng đường sắt hiện có đạt tiêu chuẩn đường sắt quốc gia cấp I, hoàn thành kết nối đường sắt với các cảng biển quốc tế, nhà máy, khu kinh tế, khu mỏ và các trung tâm du lịch lớn...; phấn đấu hoàn thành xây dựng mới tuyến đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng và Đồng Đăng - Hà Nội; nhanh chóng phát triển giao thông vận tải bánh sắt tại các đô thị, trước mắt ưu tiên triển khai tại Thủ đô Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh; ưu tiên xây dựng trước một số đoạn tuyến đường sắt cao tốc Bắc - Nam; từng bước cải tạo mở rộng các khu đoạn đường sắt đơn hiện có thành đường đôi điện khí hoá và mở rộng các tuyến đường sắt đô thị đáp ứng nhu cầu vận tải nội - ngoại ô cũng như các vùng đô thị lớn;

+ Đến năm 2030: hoàn thành mạng đường sắt đô thị tại Thủ đô Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh và triển khai xây dựng tại một số thành phố lớn khác; cơ

THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG

bản hoàn thành mạng đường sắt cao tốc Bắc - Nam; triển khai xây dựng mạng đường sắt Tây Nguyên, đường sắt nối các tỉnh ven biển đồng bằng Bắc Bộ và đường sắt đến các tỉnh đồng bằng sông Cửu Long.

- *Quy hoạch phát triển:*

+ Đến năm 2020, hoàn thành xây dựng:

+ Cải tạo, nâng cấp các tuyến hiện có.

+ Một số đoạn tuyến đường sắt cao tốc Bắc - Nam, tuyến đường sắt Yên Viên - Phủ Lại - Hạ Long - Cái Lân, Biên Hoà - Vũng Tàu, tuyến đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng, tuyến đường sắt Đồng Đăng - Hà Nội, tuyến đường sắt phục vụ khai thác Bô xít (Đắk Nông - Bình Thuận), tuyến đường sắt Dĩ An - Lộc Ninh, tuyến đường sắt Vũng Áng - Mụ Giạ, khôi phục tuyến đường sắt Tháp Chàm - Đà Lạt, nghiên cứu xây dựng tuyến đường sắt Đông Hà - Lao Bảo; các tuyến đường sắt kết nối các cảng biển, các khu công nghiệp, kinh tế, hầm mỏ mới hình thành: cảng cửa ngõ quốc tế Hải Phòng, cảng trung chuyển quốc tế Vân Phong, cảng Cái Mép - Thị Vải, mỏ sắt Thạch Khê, bô xít Tây Nguyên...; mạng đường sắt đầu mối: Hà Nội (vành đai phía Đông), thành phố Hồ Chí Minh (vành đai phía Tây), Hải Phòng, Đà Nẵng, Diêu Trì; hoàn thành xây dựng một số tuyến chính đường sắt đô thị, đường sắt liên vùng vùng Thủ đô Hà Nội và vùng thành phố Hồ Chí Minh.

+ Đến năm 2030, hoàn thành xây dựng:

+ Mạng đường sắt Tây Nguyên bao gồm trục chính: Đà Nẵng - Kon Tum - Đắk Lắk - Buôn Ma Thuột - Chơn Thành - thành phố Hồ Chí Minh và các tuyến nhánh Buôn Ma Thuột - Tuy Hoà, Đắk Nông - Bình Thuận;

+ Những đoạn tuyến còn lại trong mạng đường sắt cao tốc Bắc - Nam;

+ Mạng đường sắt đô thị tại thủ đô Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh;

+ Hành lang đường sắt ven biển Nam Định - Thái Bình - Hải Phòng - Quảng Ninh, Hạ Long - Móng Cái;

THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG

+ Các tuyến Lạng Sơn - Quảng Ninh (Mũi Chùa), Nam Định - Thịnh Long, Mỹ Lý - Tân Kỳ...

Về công nghiệp đường sắt:

- Mục tiêu cụ thể:

+ Đến năm 2020: phân đầu tự chế tạo trong nước các phương tiện, vật tư, thiết bị, phụ tùng đường sắt đáp ứng về cơ bản nhu cầu bảo trì, cải tạo, sửa chữa, nâng cấp mạng đường sắt hiện có;

+ Đến năm 2030: từng bước đáp ứng nhu cầu về phương tiện, vật tư, thiết bị, phụ tùng đường sắt cho các dự án xây dựng các tuyến đường sắt đô thị, đường sắt mới; hình thành ngành công nghiệp đường sắt hiện đại.

- Quy hoạch phát triển đến năm 2020:

+ Đầu máy: định hướng phát triển từ công nghiệp lắp ráp tiến tới chế tạo đầu máy diesel cho các tuyến cũ với công suất từ 2.000 - 2.500 CV và sức kéo điện cho các tuyến mới điện khí hóa với công suất 5.000 KW trở lên; đồng thời phát triển mạng các đoàn tàu tự hành (EMU) để vận tải hành khách nội, ngoại ô; phân đầu đạt được 1.100 đến 1.200 đầu máy.

+ Toa xe: tập trung phát triển công nghiệp đóng mới toa xe cung cấp cho tiêu dùng trong nước hướng tới xuất khẩu sang các nước trong khu vực; đạt được 50.000 đến 53.000 toa xe các loại;

+ Phụ tùng, vật tư đường sắt (ray, tà vẹt, phụ kiện, ghi, hệ thống cung cấp điện sức kéo, thông tin, tín hiệu...): sản xuất trong nước đáp ứng nhu cầu bảo trì các tuyến đường sắt hiện có và tiến tới xuất khẩu.

Do vậy, triển vọng phát triển của ngành đường sắt nói chung và Công ty Cổ phần Đường Sắt Bình Trị Thiên là rất lớn, đây là cơ hội cho các công ty trong ngành đường sắt phát triển.

8. Chính sách đối với người lao động

8.1. Số lượng người lao động trong công ty;

THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG

Tính đến thời điểm 08/01/2016, tổng số lao động của Công ty là 599 người, với cơ cấu phân theo: Giới tính, trình độ lao động và loại hợp đồng lao động được thể hiện ở bảng sau:

Bảng 6. Cơ cấu lao động tại thời điểm 08/01/2016

TT	Trình độ	Số người	Tỷ lệ (%)
I	Phân theo giới tính	599	100
1	Nam	499	83,3
2	Nữ	100	16,7
II	Phân theo trình độ lao động	599	100
1	Trên đại học	0	
2	Trình độ đại học	55	9,18
3	Trình độ cao đẳng, trung cấp	47	7,85
4	Trình độ khác	497	82,97
III	Phân theo loại hợp đồng lao động	599	100
1	Lao động không thuộc diện ký hợp đồng lao động	6	1
2	Hợp đồng không xác định thời hạn	587	98
3	Hợp đồng có thời hạn từ 1 năm đến 3 năm	6	1

8.2. Chính sách đào tạo, lương thưởng, trợ cấp, phúc lợi

* Chính sách đào tạo:

Công ty có quy chế tuyển dụng và đào tạo, Công ty phân loại đối tượng đào tạo cụ thể như sau:

+ Trong diện quy hoạch đào tạo: gồm những người làm việc trong Công ty, đã ký kết hợp đồng không xác định thời hạn, hoàn thành nhiệm vụ được giao, không vi phạm kỷ luật lao động, đào tạo phải phù hợp với trình độ chuyên môn, ngành nghề đang làm...

+ Diện ưu tiên đào tạo: CBCNV có nhiều thành tích trong các hoạt động, lao động sản xuất, đạt giải vàng của ngành trong các Hội thi tay nghề ngành tổ chức.

+ Không thuộc diện quy hoạch đào tạo:

THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG

Ngoài 2 diện trên nêu CBCNV tự xin đi học nâng cao nghiệp vụ phải được Giám đốc quyết định, Công ty chỉ tạo điều kiện sắp xếp công việc hợp lý trong thời gian học tập.

** Về chính sách lương:*

+ Xây dựng đơn giá tiền lương trên cơ sở định mức lao động hợp lý và dự toán tiền lương trong phương án giá sản phẩm được đặt hàng hoặc các công trình trúng thầu.

+ Xây dựng Quy chế trả lương và được thông qua Hội nghị người lao động hàng năm, đảm bảo việc trả lương phù hợp với năng suất lao động của từng người, khoán mức lương cụ thể cho từng bộ phận theo nhiệm vụ được giao.

+ Có chế độ trả lương khuyến khích cho các tập thể, cá nhân có nhiều đóng góp trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

+ Thực hiện đầy đủ các chế độ cho người lao động: Đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp...

Bảng 7. Mức lương bình quân qua các năm:

Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015
Mức lương bình quân (đồng/người/tháng)	6.237.000	6.387.000

** Về chính sách thưởng:*

+ Đối tượng được thưởng.

- Các đơn vị trực thuộc Công ty bao gồm : Cơ quan Công ty, các Đội Quản lý đường sắt, Xí nghiệp kinh doanh dịch vụ & xây lắp công trình.
- Cán bộ CNV các đơn vị trong Công ty (bao gồm cả người quản lý doanh nghiệp: Các thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Giám đốc, phó Giám đốc, Kế toán trưởng).

THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG

- Ngoài ra, chính sách thưởng của Công ty còn áp dụng đối với các tập thể, cá nhân có thành tích đóng góp thiết thực, hiệu quả cho hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty.

+ Hình thức thưởng:

- Tiền thưởng được thực hiện vào cuối năm, Công ty thưởng cho người lao động đạt các danh hiệu thi đua; các tập thể, cá nhân có nhiều đóng góp cho hoạt động sản kinh doanh của Công ty.
- Ngoài ra, căn cứ vào quỹ tiền thưởng hiện có, công ty sẽ khen thưởng cho cán bộ công nhân viên vào các dịp lễ, tết, thưởng đột xuất cho người lao động có thành tích xuất sắc trong công việc được giao.

* Về chính sách phúc lợi:

+ Công ty thực hiện các chế độ bảo đảm xã hội cho người lao động theo Luật Lao động. Hàng năm, Công ty tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động, tổ chức các hoạt động thể thao, văn hóa văn nghệ để nâng cao tinh thần và rèn luyện sức khỏe.

+ Công ty xây dựng các công trình phúc lợi cho người lao động như: Xây dựng các khu thể thao, trang bị dụng cụ thi đấu; xây dựng hệ thống nước sạch cho người lao động...

+ Tổ chức cho người lao động đi tham quan, nghỉ mát, học tập trong nước và nước ngoài;

+ Bên cạnh đó, Công ty còn luôn quan tâm đến gia đình của người lao động như: Khen thưởng con cán bộ công nhân viên đạt thành tích cao trong học tập; trợ cấp cho gia đình cán bộ công nhân viên có hoàn cảnh khó khăn, ốm đau...

9. Chính sách cổ tức

Đại hội đồng cổ đông quyết định mức chi trả cổ tức và hình thức chi trả cổ tức hàng năm từ lợi nhuận được giữ lại của Công ty.



THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG

Công ty Cổ phần đường sắt Bình Trị Thiên chính thức đi vào hoạt động theo Giấy đăng ký doanh nghiệp Công ty Cổ phần với mã số doanh nghiệp: 3300269568 đăng ký thay đổi lần 2 ngày 08/01/2016 do Sở Kế hoạch đầu tư tỉnh Thừa Thiên Huế cấp. Kể từ thời điểm hoạt động dưới hình thức Công ty cổ phần, Công ty chưa thực hiện chi trả cổ tức.

10. Tình hình tài chính.

10.1. Tình hình tài chính

- Trích khấu hao TSCĐ:

Khấu hao được trích theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính phù hợp với quy định tại Thông tư 45/2013/TT-BTC ngày 25/4/2013 hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng và trích khấu hao tài sản cố định, cụ thể như sau:

	<u>Số năm</u>
Nhà cửa, vật kiến trúc	10 - 25
Máy móc thiết bị	08
Phương tiện vận tải	10
Dụng cụ quản lý	08

- **Thanh toán các khoản nợ đến hạn:** Công ty luôn thanh toán đúng hạn và đầy đủ các khoản nợ đến hạn.

- **Các khoản phải nộp theo luật định:** thực hiện đúng các khoản phải nộp thuế giá trị gia tăng, thuế TNDN và các khoản phải nộp nhà nước khác theo đúng quy định hiện hành.

- **Trích lập các quỹ:** Công ty thực hiện việc trích lập các quỹ theo quy định tại điều lệ và quy định hiện hành.

- **Tổng dư nợ vay**

Đơn vị tính: đồng

THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG

Stt	Chỉ tiêu	31/12/2014	07/01/2016	31/3/2016
1	Vay và nợ ngắn hạn	-	3.000.000.000	-
2	Vay và nợ dài hạn	-	-	3.000.000.000
	Tổng	-	3.000.000.000	3.000.000.000

Nguồn: BCTC kiểm toán cho giai đoạn từ 01/01/2015-07/1/2016 và BCTC quý I/2016

- Tình hình công nợ hiện nay:

Nợ phải thu

Đơn vị tính: đồng

Stt	Chỉ tiêu	31/12/2014	07/01/2016	31/3/2016
I	Phải thu ngắn hạn	33.561.084.356	23.267.197.659	10.763.275.439
1	Phải thu ngắn hạn của khách hàng	31.811.066.940	19.685.911.910	5.494.657.499
2	Trả trước cho người bán	258.063.334	264.726.700	883.014.941
3	Phải thu nội bộ ngắn hạn	-	-	658.195.604
4	Phải thu ngắn hạn khác	1.491.954.082	3.316.559.049	3.727.407.395
II	Phải thu dài hạn	923.776.150	2.274.657.654	1.842.767.000
1	Phải thu dài hạn của khách hàng	-	1.321.757.654	1.288.478.000
2	Phải thu dài hạn khác	923.776.150	952.900.000	554.289.000
	Tổng cộng	34.484.860.506	25.541.855.313	12.606.042.439

Nguồn: BCTC kiểm toán cho giai đoạn từ 01/01/2015-07/1/2016 và BCTC quý I/2016

Nợ phải trả

Đơn vị tính: đồng

Stt	Chỉ tiêu	31/12/2014	07/01/2016	31/3/2016
I	Nợ ngắn hạn	51.740.199.527	51.637.875.387	40.545.099.900
1	Vay và nợ ngắn hạn	-	3.000.000.000	-
2	Phải trả người bán	31.058.522.163	22.686.391.019	7.933.569.926
3	Người mua trả tiền trước	400.474.200	2.440.000.000	14.778.304.429
4	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	1.781.188.105	2.345.876.379	28.110.692
5	Phải trả người lao động	10.732.755.086	9.551.047.660	11.587.687.895
6	Chi phí phải trả	-	-	470.010.227

THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG

6	Phải trả nội bộ	1.827.217.962	-	650.000.000
7	Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	1.628.592.706	10.717.636.099	5.078.672.501
8	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	4.311.449.305	896.924.230	18.744.230
II	Nợ dài hạn	12.309.627.681	-	3.000.000.000
1	Phải trả dài hạn nội bộ	12.309.627.681	-	-
2	Vay và nợ dài hạn	-	-	3.000.000.000
	Tổng cộng	64.049.827.208	51.637.875.387	43.545.099.900

Nguồn: BCTC kiểm toán cho giai đoạn từ 01/01/2015-07/1/2016 và BCTC quý I/2016

10.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu của 2 năm gần nhất:

Bảng 9: Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu năm 2014, 2015

Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015 (*)
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán		
- Hệ số thanh toán ngắn hạn (Lần) (Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn)	1,02	0,77
- Hệ số thanh toán nhanh (Lần) [(Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn]	0,73	0,61
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn		
- Hệ số Nợ/Tổng Tài sản (%)	19	79
- Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu (Lần)	6,01	3,81
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động		
- Vòng quay hàng tồn kho (Vòng) (Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân)	6,31	8,45
- Vòng quay Tổng tài sản (Vòng) (DTT/Tổng tài sản bình quân)	0,33	0,53
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời		
- Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần (%)	1,55	1,37
- Lợi nhuận từ HĐKD/Doanh thu thuần (%)	1,87	1,75
- Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân (%)	16,71	12,12
- Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân (%)	0,53	0,73

Nguồn: Công ty cổ phần Đường Sắt Bình Trị Thiên

(*) Các chỉ tiêu tài chính năm 2015 được tính toán căn cứ Báo cáo tài chính kiểm toán cho giai đoạn từ ngày 01/01/2015 đến ngày 07/1/2016.

THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG

11. Tài sản

Giá trị tài sản cố định theo báo cáo tài chính của công ty tại thời điểm 07/01/2016, như sau

DVT: đồng

TT	Khoản mục	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Giá trị còn lại /Nguyên giá (%)
I	Tài sản cố định hữu hình	27.700.160.756	11.063.435.423	39,94
1	Nhà cửa vật kiến trúc	17.117.852.912	7.449.373.771	43,52
2	Máy móc, thiết bị	2.628.782.602	610.413.331	23,22
3	Phương tiện vận tải	7.877.851.751	2.962.945.445	37,61
4	Thiết bị quản lý	75.673.491	40.702.876	53,79
5	Tài sản cố định khác	-	-	
II	Tài sản cố định vô hình	-	-	
	Tổng cộng (I+II)	27.700.160.756	11.063.435.423	39,94

Nguồn: BCTC kiểm toán cho giai đoạn từ 01/01/2015-07/1/2016 và BCTC quý I/2016

Tài sản dở dang dài hạn:

DVT: đồng

Chỉ tiêu	31/12/2014	07/01/2016	31/3/2016
Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	-	9.320.621.487	-
Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	6.818.182	6.818.182	6.818.182
Tổng cộng	6.818.182	9.327.439.669	6.818.182

Nguồn: BCTC kiểm toán cho giai đoạn từ 01/01/2015-07/1/2016 và BCTC quý I/2016

11.1. Trụ sở Công ty:

Trụ sở của cơ quan công ty số 18 Bảo Quốc, phường Phường Đúc, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế

11.2. Đất do công ty quản lý và sử dụng:

THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG

Bảng 8. Các khu đất do công ty quản lý và sử dụng

T T	Tên đơn vị - Địa chỉ khu nhà, đất	DT đất (m2)	Diện tích sàn (m2)	Hồ sơ pháp lý	Hiện trạng sử dụng	PA sắp xếp lại nhà, đất theo QĐ 09/TTg	Phương án sử dụng đất sau cổ phần hóa	
							Mục đích sử dụng	Hình thức thuê
1	Cung đường 580 Xã Vĩnh Chấp - Huyện Vĩnh Linh - Tỉnh Quảng Trị	900	356,12	GCN QSDĐ số A0069966 do UBND Tỉnh Quảng Trị cấp ngày 11/3/2009	Nhà làm việc	Tiếp tục quản lý sử dụng (VB 17129/BTC- QLCS ngày 25/11/2014 của Bộ Tài chính)	Nhà làm việc	Thuê đất trả tiền hàng năm
2	Cung cầu Bạch Hồ Xã Hương Sơ, Thành Phố Huế, Tỉnh Thừa Thiên Huế	780	151	Quyết định giao đất số 542/QĐ- UBND ngày 18/3/2015 của UBND Tỉnh Thừa Thiên Huế	Nhà làm việc	Tiếp tục quản lý sử dụng (VB của BCĐ 09 Tỉnh Thừa Thiên Huế)	Nhà làm việc	Thuê đất trả tiền hàng năm

12. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo (năm 2016, 2017).

12.1. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo:

Bảng 10. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo

THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ CÔNG TY ĐẠI CHỨNG

T T	CHỈ TIÊU	Đơ n vị tính	Thực hiện 2015	Năm 2016		Năm 2017	
				Kế hoạch	% tăng giảm so với thực hiện năm 2015	Kế hoạch	% tăng giảm so với kế hoạch năm 2016
1	Vốn điều lệ	Triệ u đồng g	9.089	18.500	0%	18.500	0%
2	Doanh thu thuần	Triệ u đồng g	107.165	100.485	-6,23%	108.524	8%
3	Lợi nhuận sau thuế	Triệ u đồng g	1.466	1.849	18,69%	1.879	7,9%
4	Tỷ lệ LN sau thuế / Doanh thu thuần	%	1,37	1,84	-	1,73	-
5	Tỷ lệ LN sau thuế /Vốn điều lệ	%	16,13	9,99	-	10,16	-
5	Cổ tức	%		7		7,5	-

Nguồn: Nghị quyết đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất

12.2. Căn cứ để đạt được kế hoạch lợi nhuận và cổ tức nói trên.

Để thực hiện các chỉ tiêu kinh tế đã đề ra, Công ty đưa ra các giải pháp như sau:

- **Giải pháp về thị trường:** tích cực các giải pháp gia tăng khách hàng như: Hàng năm tích cực làm việc với Bộ Giao thông vận tải, Tổng công ty Đường sắt Việt Nam để nhận đặt hàng sản phẩm công ích Bảo dưỡng thường xuyên kết cấu hạ tầng đường sắt (sản phẩm chính của

Công ty); Tích cực làm việc với các đơn vị trong và ngoài ngành đường sắt, chủ đầu tư của các địa phương thuộc 2 tỉnh Quảng Trị và Thừa Thiên Huế để Tham gia đấu thầu hoặc đảm nhận các công trình sửa chữa đường sắt, các công trình đi qua đường sắt, các công trình xây dựng dân dụng, hạ tầng...

- **Giải pháp nâng cao năng lực sản xuất:** Nâng cao năng lực sản xuất tại các Đội quản lý đường sắt, Xí nghiệp kinh doanh dịch vụ & xây lắp công trình, các Cung cầu, Cung đường, Phân xưởng sản xuất để sản phẩm đảm bảo chất lượng, đảm bảo tiến độ theo hợp đồng đã ký kết với Chủ đầu tư. Xây dựng quy trình công nghệ hợp lý hóa sản xuất.
- **Giải pháp về đầu tư phát triển:** Để nâng cao chất lượng sản phẩm và mở rộng hoạt động sản xuất, Công ty đã xây dựng kế hoạch đầu tư máy móc thiết bị năm 2016 gồm: 01 bộ máy chèn đường sắt cầm tay, 01 máy xúc lật, 01 máy đào mini (với tổng kinh phí 1,8 tỷ đồng).
- **Giải pháp về công nghệ:** Chuẩn hóa thống nhất hệ thống phần mềm kế toán. Ứng dụng công nghệ thông tin trong tất cả các nghiệp vụ của Công ty; sử dụng các sản phẩm điện tử, mạng thông tin nội bộ để quản lý kinh doanh tiết kiệm, có hiệu quả, an toàn, nhanh chóng và chính xác cao. Khai thác triệt để mạng công nghệ thông tin điện tử để thu nhập thông tin và quảng bá hình ảnh của Công ty. Chú trọng nghiên cứu và áp dụng công nghệ mới vào sản xuất để nâng cao năng suất lao động.
- **Giải pháp về tiết kiệm chi phí:** Rà soát từng bộ phận sản xuất, sử dụng lao động hợp lý, thực hiện các giải pháp thực hành tiết kiệm chi phí sản xuất, chi phí quản lý. Thường xuyên rà soát, sửa đổi bổ sung quy chế giao khoán cho các đơn vị.
- **Giải pháp về đào tạo và phát triển nguồn nhân lực:** Công ty thường xuyên tổ chức các khóa đào tạo từ cấp quản lý đến lao động

698
GT
HÀ
3S
/TH
THI

trực tiếp để nâng cao kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ, tay nghề... để đáp ứng hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty; Chú trọng công tác quy hoạch cán bộ, có chính sách thu hút lao động có trình độ chuyên môn, tay nghề cao để phục vụ cho sự phát triển Công ty.

- **Giải pháp về công tác chính trị, tư tưởng, đoàn thể:** Xây dựng và thực hiện tốt quy chế phối hợp giữa Đảng ủy, Hội đồng quản trị, giám đốc công ty. Đảng bộ công ty thường xuyên phối hợp với Hội đồng quản trị, Giám đốc đề ra chủ trương, đường lối, giải pháp, biện pháp cụ thể để thực hiện các chỉ tiêu kinh tế - xã hội theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đưa ra; Giáo dục chính trị tư tưởng cho cán bộ đảng viên, người lao động thực hiện đúng chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; Xây dựng Tổ chức Đảng, Đoàn thể vững mạnh; Công đoàn, Đoàn thanh niên công ty thường xuyên giáo dục, động viên người lao động, xây dựng các phong trào thi đua trong lao động sản xuất để hoàn thành các chỉ tiêu theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.
- **Giải pháp về tài chính:** Chủ động tài chính bảo đảm nguồn vốn phục vụ cho sản xuất kinh doanh và đầu tư; Xây dựng kế hoạch tài chính hàng năm phù hợp với kế hoạch sản xuất kinh doanh theo hướng đảm bảo cơ cấu vốn hợp lý, giữ mức cân đối giữa vốn dài hạn và vốn ngắn hạn, đảm bảo vốn dài hạn đủ để tài trợ cho việc đầu tư vào tài sản dài hạn và dành cho nhu cầu vốn lưu động phục vụ sản xuất, giảm thiểu rủi ro về tài chính; Thường xuyên rà soát, phân loại, đánh giá tài sản không có nhu cầu sử dụng, lạc hậu về kỹ thuật và không có khả năng sinh lời để có biện pháp xử lý phù hợp; Theo dõi chặt chẽ các khoản nợ phải thu, có biện pháp cụ thể đẩy mạnh công tác thanh quyết toán và thu hồi công nợ để giảm nợ tồn đọng, đẩy nhanh tốc độ quay vòng vốn, sử dụng hiệu quả vốn lưu động; Bổ sung và hoàn thiện các quy chế quản lý cho phù hợp với công ty cổ phần để đảm bảo tính chủ

động, nâng cao trách nhiệm cho từng cán bộ công nhân viên trong Công ty với nhiệm vụ, trách nhiệm được giao; gắn kết giữa quyền lợi và nghĩa vụ; Đẩy mạnh hợp tác liên danh, liên kết với các đối tác có tiềm lực về tài chính, thực hiện đa dạng hóa hình thức đầu tư và hình thức sở hữu trong đầu tư xây dựng để thu xếp vốn đầu tư cho các dự án nhằm khai thác một cách có hiệu quả nhất các khu đất Công ty đang quản lý; Thực hiện công tác tài chính công khai minh bạch, gắn kết nội bộ và đoàn kết thống nhất cùng chung trách nhiệm và quyền lợi trong toàn Công ty

* **Kết quả kinh doanh quý I/2016:** Ngày 08/1/2016, công ty đã chính thức chuyển sang hoạt động dưới hình thức công ty cổ phần với vốn điều lệ là 18,5 tỷ đồng. Quý I/2016, công ty đạt doanh thu 26 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế 46 triệu đồng, đạt 26% kế hoạch doanh thu và 2,49% kế hoạch lợi nhuận.

14. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của công ty đại chúng.

Không có

15. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh.

Công ty cổ phần Đường sắt Bình Trị Thiên. Với bề dày truyền thống và uy tín đã được khẳng định trên thị trường, Công ty cổ phần phải thực hiện các nội dung sau:

Xây dựng và phát triển để trở thành doanh nghiệp mạnh trong ngành giao thông.

Nâng cao năng lực, tăng khả năng cạnh tranh của Công ty cổ phần, đưa Công ty cổ phần phát triển bền vững.

Đa dạng hóa hình thức nhận thầu thi công trong đấu thầu các dự án lớn, tập trung tăng cường tổ chức và sử dụng hiệu quả nguồn vốn hiện có đồng thời tìm



cách huy động nguồn vốn bên ngoài một cách hợp pháp để đáp ứng cho nhu cầu sản xuất kinh doanh và các dự án đầu tư.

Công ty thường xuyên phối hợp trong công tác tìm kiếm thông tin dự án, công tác đấu thầu (trong khuôn khổ cho phép); nắm bắt các dự án có nguồn vốn lành mạnh, các dự án của địa phương nhằm ổn định nguồn thu của Công ty.

Củng cố vị trí và mở rộng địa bàn hoạt động trên cả nước, liên doanh, liên kết với các doanh nghiệp khác nhằm nâng cao khả năng cạnh tranh trong nhận thầu, tạo điều kiện phát triển chuyên môn hóa một cách có hiệu quả, khai thác được thế mạnh, khắc phục mặt yếu trong quá trình thực hiện triển khai các công trình.

Đào tạo phát triển nguồn nhân lực sẵn có và có chính sách thu hút nguồn nhân lực bên ngoài để đáp ứng yêu cầu trong sản xuất kinh doanh.

Tiếp tục phát huy thế mạnh của Công ty trong lĩnh vực quản lý, bảo trì và xây dựng đường sắt.

Phát huy tối đa tiềm năng, lợi thế, nguồn lực sẵn có; chú trọng ứng dụng tối đa khoa học kỹ thuật, đổi mới công nghệ; đổi mới cơ chế quản lý, tăng tính chủ động sáng tạo cho các đơn vị; kiện toàn tổ chức bộ máy theo hướng tinh gọn để giảm giá thành nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

Tìm kiếm đối tác có tiềm năng về tài chính và năng lực kinh doanh để hợp tác khai thác triệt để một cách hiệu quả, đúng pháp luật các khu đất hiện Công ty đang quản lý.

Mở rộng thị trường chủ động hội nhập kinh tế thị trường; Làm tròn nghĩa vụ với Nhà nước; Tích tụ vốn để đầu tư mở rộng sản xuất, đảm bảo việc làm ổn định, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động.

Xây dựng mối quan hệ mật thiết với các Bộ ngành liên quan, các Tổng công ty, các Ban quản lý có tiềm năng giao việc...

Tiếp tục củng cố và phát huy vai trò tích cực của tổ chức Đảng, Đoàn thể trong Công ty cổ phần.

Phấn đấu xây dựng Công ty ngày càng phát triển và bền vững.

Chiến lược phát triển của Công ty dựa trên nguồn lực con người là khâu then chốt, quản trị doanh nghiệp là khâu trọng yếu và phát huy văn hóa doanh nghiệp là nhiệm vụ thường xuyên. Công ty thực hiện kiện toàn, sắp xếp lại bộ máy quản lý, điều hành từ cơ quan Công ty đến các đơn vị trực thuộc, theo định hướng cụ thể như sau:

Công ty sẽ thực hiện chức năng chủ yếu là ký kết các hợp đồng, quản lý và triển khai các hợp đồng đã ký, huy động nguồn lực từ nhiều đơn vị; Đầu tư tài chính vào các doanh nghiệp, định hướng hoạt động đầu tư, kiểm tra giám sát việc sử dụng và phát triển nguồn vốn của Công ty tại các đơn vị.

Nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh, đẩy mạnh công tác quản lý, điều hành và đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ giữa các đơn vị trong cùng Công ty. Tiếp tục xây dựng, sửa đổi, bổ sung, ban hành mới các quy chế quản lý, xác lập mối quan hệ theo chiều dọc, điều hành thống nhất từ trên xuống dưới (giữa Công ty với các đơn vị trực thuộc).

Thực hiện định hướng đầu tư phát triển đối với các đơn vị của Công ty trên cơ sở ổn định cơ cấu tổ chức, ngành nghề kinh doanh, sắp xếp đầu tư phát triển nguồn vốn, nguồn nhân lực, nâng cao năng lực máy móc thiết bị phát triển thị trường theo hướng chuyên ngành để tăng hiệu quả kinh doanh.

Xây dựng một cơ chế hợp lý để khuyến khích các đơn vị trực thuộc sản xuất năng động hơn, chủ động hơn trong công tác tìm kiếm việc làm.

16. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty: Không có

II. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Cơ cấu, thành phần và hoạt động Hội đồng quản trị

THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG

TT	Họ và tên	Năm sinh	Quê quán	Trình độ chuyên môn	Chức vụ hiện nay	Ghi chú
1	Võ Dũng	1965	xã Bình Hòa, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi	KS xây dựng cầu đường.	Chủ tịch HĐQT	Thành viên HĐQT không điều hành
2	Trần Hoán	1960	xã Triệu Sơn, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị	KS xây dựng cầu đường.	Thành viên HĐQT; Giám đốc Công ty	Thành viên HĐQT điều hành
3	Đặng Văn Thanh	1963	xã Điện Hòa, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế	KS xây dựng cầu đường.	Thành viên HĐQT; Phó giám đốc	Thành viên HĐQT điều hành

2. Ban kiểm soát.

T T	Họ và tên	Năm sinh	Quê quán	Trình độ chuyên môn	Chức vụ hiện nay
1	Lê Hồng Hải	1974	xã Triệu Hòa, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị	KS xây dựng cầu đường; Kế toán viên	Trưởng ban kiểm soát (chuyên trách)
2	Nguyễn Ích Lân	1966	phường Hương Xuân, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế	KS xây dựng cầu đường; Kế toán viên	- Kiểm soát viên không chuyên trách; Phó phòng Tổ chức Hành chính
3	Trần Anh Tuấn	1980	xã Lộc Thủy, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình	Cử nhân kế toán kiểm toán	Kiểm soát viên không chuyên trách; Trưởng phòng Kế hoạch Kinh doanh

3. Giám đốc và các cán bộ quản lý.

T T	Họ và tên	Năm sinh	Quê quán	Trình độ chuyên môn	Chức vụ hiện nay
-----	-----------	----------	----------	---------------------	------------------

THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG

1	Trần Hoán	1960	xã Triệu Sơn, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị	KS xây dựng cầu đường.	Thành viên HĐQT; Giám đốc Công ty
2	Nguyễn Thiết Hùng	1961	xã Tịnh Bình, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi	Kỹ sư Kinh tế kế hoạch	Phó Giám đốc Công ty
3	Trần Kiên Thuận	1959	phường Hương Xuân, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế	Cử nhân Kinh tế	Phó Giám đốc Công ty
4	Đặng Văn Thanh	1963	xã Điền Hòa, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế	KS xây dựng cầu đường.	Thành viên HĐQT; Phó giám đốc
5	Trương Thị Mai	1972	xã Hương Vinh, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế	Cử nhân Kinh tế	Kế toán trưởng

4. Trích ngang lý lịch của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban giám đốc và Kế toán trưởng

4.1. Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đường sắt Bình Trị Thiên:

1/ Ông: VÕ DŨNG Sinh ngày 16 tháng 12 năm 1965.

- Quê quán: xã Bình Hòa, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi.
- Chỗ ở hiện nay: số nhà 14 kiệt 93 đường Bùi Thị Xuân, phường Phường Đúc, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.
- Trình độ hiện nay: + Học vấn: Tương đương Lớp 12/12 Phổ thông.
+ Chuyên môn kỹ thuật : KS xây dựng cầu đường.
+ Lý luận chính trị : Cao cấp.
+ Ngoại ngữ : Bằng B Anh văn.
- Chức vụ tại tổ chức ĐKGD: Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng quản trị
- Chức vụ nắm giữ tại các tổ chức khác: không
- Số lượng cổ phiếu nắm giữ (cá nhân, đại diện): 494.340 (Trong đó cá nhân: 22.590; đại diện: 471.750 cho Tổng Công ty đường sắt Việt Nam)
- Cổ phiếu của người có liên quan: Không

THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG

- Các khoản nợ đối với công ty: Không
- Số điện thoại: 0913425637 Email: vodung1965@gmail.com
- CMND: 191198472 cấp ngày 26/3/2012 tại CA Tỉnh TTHuế
- Quá trình công tác:

Quá trình công tác:

+ 9/1986 đến 8/1988: Tập sự kỹ thuật tại xí nghiệp quản lý đường sắt Bình Trị Thiên.

+ 9/1988 đến 12/2002: Kỹ thuật viên phòng kỹ thuật thuộc xí nghiệp quản lý đường sắt Bình Trị Thiên.

+ 01/2003 đến 5/2009: Phó phòng kỹ thuật thuộc Công ty Quản lý đường sắt Bình Trị Thiên.

+ 6/2009 đến 12/2009: Trưởng phòng kỹ thuật thuộc Công ty Quản lý đường sắt Bình Trị Thiên.

+ 1/2010 đến 8/2011: Trưởng phòng kỹ thuật thuộc Công ty TNHH MTV Quản lý đường sắt Bình Trị Thiên.

+ 9/2011 đến 01/2013: Phó Giám đốc Công ty TNHH MTV Quản lý đường sắt Bình Trị Thiên.

+ 02/2013 đến 12/2015: Chủ tịch Công ty TNHH MTV Quản lý đường sắt Bình Trị Thiên.

+ 1/2016 đến nay: Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Đường sắt Bình Trị Thiên.

2/ Ông: TRẦN HOÁN Sinh ngày 27 tháng 6 năm 1960.

- Quê quán: xã Triệu Sơn, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị.

- Chỗ ở hiện nay: số nhà 06 đường Bảo Quốc, phường Phường Đúc, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Trình độ hiện nay: + Học vấn : Lớp 10/10 Phổ thông.

+ Chuyên môn kỹ thuật : KS xây dựng cầu đường.

+ Lý luận chính trị : Cử nhân.

+ Ngoại ngữ : Bằng B Anh văn.

- Chức vụ hiện nay: Ủy viên Ban thường vụ Đảng ủy, Thành viên HĐQT, Giám đốc Công ty cổ phần Đường sắt Bình Trị Thiên.

- Chức vụ nắm giữ tại các tổ chức khác: không

THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG

- Số lượng cổ phiếu nắm giữ (cá nhân, đại diện): 476.770 cổ phiếu (Trong đó cá nhân: 5.020 cổ phiếu; đại diện: 471.750 cổ phiếu cho Tổng Công ty đường sắt Việt Nam)

- Cổ phiếu của người có liên quan: Không

- Các khoản nợ đối với công ty: Không

- Số điện thoại: 0913425663

Email: tranhoanbtt@gmail.com

- CMND: 190302415 cấp ngày 05/5/2016 tại CA Tỉnh TTHuế

- Quá trình công tác:

+ 8/1985 đến 9/1987: Nhân viên quân sự, đơn vị D7, E66, F10, quân đoàn 3, đóng tại Bắc Thái - Hạ Sỹ.

+ 10/1987 đến 6/1988: Tập sự tại đội đại tu đường thuộc xí nghiệp quản lý đường sắt Bình Trị Thiên.

+ 7/1988 đến 7/1992: Kỹ thuật viên phòng kỹ thuật thuộc xí nghiệp quản lý đường sắt Bình Trị Thiên.

+ 8/1992 đến 12/1994: Phó phòng kỹ thuật thuộc xí nghiệp quản lý đường sắt Bình Trị Thiên.

+ 1/1995 đến 12/2002: Trưởng phòng kỹ thuật thuộc xí nghiệp quản lý đường sắt Bình Trị Thiên.

+ 1/2003 đến 12/2009: Phó giám đốc thuộc Công ty Quản lý đường sắt Bình Trị Thiên.

+ 1/2010 đến 8/2010: Phó giám đốc thuộc Công ty TNHH MTV Quản lý đường sắt Bình Trị Thiên.

+ 9/2010 đến 12/2015: Giám đốc thuộc Công ty TNHH MTV Quản lý đường sắt Bình Trị Thiên.

+ 1/2016 đến nay: Thành viên HĐQT, Giám đốc Công ty cổ phần Đường sắt Bình Trị Thiên.

3/ Ông: ĐẶNG VĂN THANH Sinh ngày 18 tháng 12 năm 1963.

- Quê quán: xã Điền Hòa, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Chỗ ở hiện nay: số nhà 1A kiệt 93 đường Bùi Thị Xuân, phường Phường Đúc, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Trình độ hiện nay: + Học vấn : Tương đương lớp 12/12 Phổ thông.

+ Chuyên môn kỹ thuật : KS xây dựng cầu đường.

+ Lý luận chính trị : Trung cấp.

+ Ngoại ngữ : Bằng A Anh văn.



THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG

- Chức vụ hiện nay: Ủy viên Ban thường vụ Đảng ủy, Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra Đảng ủy, Thành viên HĐQT, Trưởng phòng TC-HC, Ủy viên ban thường vụ Công đoàn Công ty Cổ phần Đường sắt Bình Trị Thiên.

- Chức vụ nắm giữ tại các tổ chức khác: không

- Số lượng cổ phiếu nắm giữ (cá nhân, đại diện): 7.120 cổ phiếu (Trong đó cá nhân: 7.120 cổ phiếu; đại diện: 0 cổ phiếu)

- Cổ phiếu của người có liên quan: Không

- Các khoản nợ đối với công ty: Không

- Số điện thoại: 0913408664

Email: tccbtt@gmail.com

- CMND: 190167710 cấp ngày 06/01/2003 tại CA Tỉnh TTHuế

- Quá trình công tác:

+ 1/1981 đến 8/1985: Công nhân đường sắt cung đường Lăng Cô thuộc xí nghiệp quản lý đường sắt Bình Trị Thiên.

+ 9/1985 đến 12/1988: Học trường Giao thông vận tải V – Nam Ô- Đà Nẵng

+ 01/1989 đến 3/1993 : Cung trưởng cung đường Đá Bạc –Xí nghiệp quản lý đường sắt Bình Trị Thiên.

+ 4/1993 đến 7/2001: Đội phó Đội quản lý đường sắt V – Công ty quản lý đường sắt Bình Trị Thiên. Theo học Đại học tại chức chuyên ngành đường sắt.

+ 8/2001 đến 8/2002 : Nhân viên phòng Kỹ thuật – Công ty quản lý đường sắt Bình Trị Thiên.

+ 9/2002 đến 10/2007: Đội trưởng Đội quản lý đường sắt IV – Công ty quản lý đường sắt Bình Trị Thiên. Theo học lớp trung cấp lý luận chính trị.

+ 11/2007 đến 11/2013: Phó phòng TCCB-LĐ Công ty TNHH MTV quản lý đường sắt Bình Trị Thiên. Theo học lớp quản lý Nhà nước hệ chuyên viên chính.

+ 12/2013 đến 12/2015: Trưởng phòng TCCB-LĐ Công ty TNHH MTV QLĐS Bình Trị Thiên.

+ 1/2016 - 6/2016 : Thành viên HĐQT, Trưởng phòng Tổ chức – Hành chính.

+ 7/2016 đến nay: Thành viên HĐQT, Phó giám đốc công ty CP đường sắt Bình Trị Thiên

4.2. Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Đường sắt Bình Trị Thiên

1/ Ông: **LÊ HỒNG HẢI**

Sinh ngày 01 tháng 01 năm 1974.

THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG

- Quê quán: xã Triệu Hòa, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị.
- Chỗ ở hiện nay: Tổ 20 phường Thủy Xuân, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.
- Trình độ hiện nay: + Học vấn : Lớp 12/12 Phổ thông
+ Chuyên môn: KS xây dựng cầu đường; Kế toán viên
+ Lý luận chính trị : Trung cấp.
+ Ngoại ngữ : Bằng B tiếng Nhật
- Chức vụ hiện nay: Ủy viên Ban chấp hành Đảng ủy, Trưởng ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Đường sắt Bình Trị Thiên.
- Chức vụ nắm giữ tại các tổ chức khác: không
- Số lượng cổ phiếu nắm giữ (cá nhân, đại diện): 2.680 cổ phiếu (*Trong đó cá nhân: 2.680 cổ phiếu; đại diện: 0 cổ phiếu*)
- Cổ phiếu của người có liên quan: Không
- Các khoản nợ đối với công ty: Không
- Số điện thoại: 0914158756 Email: haikhbtt@gmail.com
- CMND: 191216178 cấp ngày 28/4/2016 tại CA Tỉnh TTHuế
- Quá trình công tác:
 - + 4/1994 - 3/1996: Công nhân Tổ đại tu cầu đường - Xí nghiệp QLĐS Bình Trị Thiên (nay là Công ty TNHH MTV QLĐS Bình trị thiên).
 - + 3/1996 - 7/2000: Kỹ Thuật viên - Phòng Kỹ Thuật - Xí nghiệp QLĐS Bình Trị Thiên (nay là Công ty TNHH MTV QLĐS Bình trị thiên).
 - + 8/2000-6/2005: Cán sự - Phòng TCCB-LĐ - Công ty QLĐS Bình Trị Thiên (nay là Công ty TNHH MTV QLĐS Bình trị thiên).
 - + 6/2005 - 3/2012: Chuyên viên phòng Kế hoạch - Công ty QLĐS Bình Trị Thiên (nay là Công ty TNHH MTV QLĐS Bình trị thiên).
 - + 3/2012 - 5/2012: Phó phòng Kế hoạch - Công ty TNHH MTV QLĐS Bình trị thiên.
 - + 6/2012 - 12/2015: Kiểm soát viên chuyên trách Công ty TNHH MTV QLĐS Bình trị thiên.
 - + 01/2016 - nay: Trưởng ban kiểm soát Công ty CP ĐS Bình trị thiên.

2/ Ông: NGUYỄN ÍCH LÂN Sinh ngày 25 tháng 3 năm 1966.

- Quê quán: phường Hương Xuân, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế.

THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG

- Chỗ ở hiện nay: phường Hương Xuân, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế.
- Trình độ hiện nay: + Học vấn : Lớp 12/12 Phổ thông.
 - + Chuyên môn: KS xây dựng cầu đường; Kế toán viên.
 - + Lý luận chính trị : Trung cấp.
 - + Ngoại ngữ : Bằng A Anh văn.
- Chức vụ hiện nay: Kiểm soát viên không chuyên trách, Phó phòng TC-HC Công ty Cổ phần Đường sắt Bình Trị Thiên.
- Chức vụ nắm giữ tại các tổ chức khác: không
- Số lượng cổ phiếu nắm giữ (cá nhân, đại diện): 2.240 cổ phiếu (*Trong đó cá nhân: 2.240 cổ phiếu; đại diện: 0 cổ phiếu*)
- Cổ phiếu của người có liên quan: Không
- Các khoản nợ đối với công ty: Không
- Số điện thoại: 0914201241 Email: nguyenichlan253@gmail.com
- CMND: 190927295 cấp ngày 30/12/2002 tại CA Tỉnh TTHuế
- Quá trình công tác:
 - + 12/1988 đến 3/1991: Công nhân Cung đường Diên Sanh thuộc Xí nghiệp QLĐS Bình Trị Thiên.
 - + 4/1991 đến 6/1993: Kỹ Thuật viên - Phòng Kỹ Thuật - Xí nghiệp QLĐS Bình Trị Thiên.
 - + 7/1993 đến 9/1996: Đội phó đội duy tu đường 3 thuộc Xí nghiệp QLĐS Bình Trị Thiên.
 - + 10/1996 đến 9/2004: Kỹ thuật viên phòng kỹ thuật thuộc Xí nghiệp QLĐS Bình Trị Thiên.
 - + 10/2004 đến 10/2007: Chuyên viên phòng kỹ thuật thuộc Công ty QLĐS Bình Trị Thiên.
 - + 11/2007 đến 6/2008: Quyền đội trưởng đội QLĐS 4 thuộc Công ty QLĐS Bình Trị Thiên.
 - + 7/2008 đến 12/2009: Đội trưởng đội QLĐS 4 thuộc Công ty QLĐS Bình Trị Thiên.
 - + 1/2010 đến 9/2011: Đội trưởng đội QLĐS 4 thuộc Công ty TNHH MTV QLĐS Bình Trị Thiên.
 - + 10/2011 đến 11/2013: Chuyên viên phòng kỹ thuật thuộc Công ty TNHH MTV QLĐS Bình Trị Thiên.
 - + 12/2013 đến 12/2015: Phó phòng TCCB-LĐ Công ty TNHH MTV QLĐS Bình Trị Thiên.

THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG

+ 1/2016 đến nay: Thành viên ban kiểm soát, Phó phòng Tổ chức – Hành chính thuộc Công ty cổ phần Đường sắt Bình Trị Thiên.

3/ Ông: TRẦN ANH TUẤN Sinh ngày 23 tháng 6 năm 1980.

- Quê quán: xã Lộc Thủy, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình.

- Chỗ ở hiện nay: 38/20 đường La Sơn Phu Tử, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Trình độ hiện nay: + Học vấn : Lớp 12/12 Phổ thông.

+ Chuyên môn kỹ thuật : Cử nhân kế toán kiểm toán.

+ Lý luận chính trị : Trung cấp.

+ Ngoại ngữ : Bằng B Anh văn.

- Chức vụ hiện nay: Ủy viên ban chấp hành Đảng ủy, Kiểm soát viên không chuyên trách, Trưởng phòng KH-KD, Bí thư Đoàn thanh niên Công ty Cổ phần Đường sắt Bình Trị Thiên.

- Chức vụ nắm giữ tại các tổ chức khác: không

- Số lượng cổ phiếu nắm giữ (cá nhân, đại diện): 12.330 cổ phiếu (Trong đó cá nhân: 12.330 cổ phiếu; đại diện: 0 cổ phiếu)

- Cổ phiếu của người có liên quan: Không

- Các khoản nợ đối với công ty: Không

- Số điện thoại: 0905577299 Email: anhtuanbtt80@gmail.com

- CMND: 191423059 cấp ngày 15/7/2013 tại CA Tỉnh TTHuế

- Quá trình công tác:

+ 8/2006 đến 12/2009: Chuyên viên phòng tài chính kế toán thuộc công ty QLDS Bình Trị Thiên.

+ 1/2010 đến 12/2011: Chuyên viên phòng tài chính kế toán thuộc công ty TNHH MTV QLDS Bình Trị Thiên.

+ 1/2012 đến 6/2013: Phó phòng tài chính kế toán thuộc công ty TNHH MTV QLDS Bình Trị Thiên.

+ 7/2013 đến 12/2015: Trưởng phòng vật tư thiết bị thuộc công ty TNHH MTV QLDS Bình Trị Thiên.

+ 1/2016 đến nay: Trưởng phòng Kế hoạch kinh doanh thuộc Công ty cổ phần Đường sắt Bình Trị Thiên.

4.3. Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Đường sắt Bình Trị Thiên

1/ Ông: TRẦN HOÁN: (Mục 4.1)

2/ Ông: NGUYỄN THIẾT HÙNG Sinh ngày 21 tháng 6 năm 1961.

- Quê quán: xã Tịnh Bình, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi.

THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG

- Chỗ ở hiện nay: số nhà 7 kiệ 23 đường Chế Lan Viên, phường Trường An, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Trình độ hiện nay: + Học vấn : Lớp 10/10 Phổ thông.
- + Chuyên môn kỹ thuật : Kỹ sư Kinh tế kế hoạch .
- + Lý luận chính trị : Trung cấp.
- + Ngoại ngữ : Không

- Chức vụ hiện nay: Ủy viên Ban chấp hành Đảng ủy, Phó Giám đốc, Phó Chủ tịch Công đoàn Công ty Cổ phần Đường sắt Bình Trị Thiên.

- Chức vụ nắm giữ tại các tổ chức khác: không
- Số lượng cổ phiếu nắm giữ (cá nhân, đại diện): 2.480 cổ phiếu (*Trong đó cá nhân: 2.480 cổ phiếu; đại diện: 0 cổ phiếu*)
- Cổ phiếu của người có liên quan: Không
- Các khoản nợ đối với công ty: Không
- Số điện thoại: 0913468476 Email: hungdsbtt@gmail.com
- CMND: 192171348 cấp ngày 9/10/2012 tại CA Tỉnh TTHuế

Quá trình công tác:

- + 6/1984 – 10/1988: Chuyên viên kế hoạch Xí nghiệp vật tư Đường sắt II-Đà Nẵng.
- + 11/1988 - 11/1997: Chuyên viên kế hoạch Xí nghiệp QLĐS Bình Trị Thiên.
- + 12/1997 – 12/2002: Phó phòng kế hoạch Công ty QLĐS Bình Trị Thiên.
- + 01/2003 – 02/2013: Trưởng phòng Kế hoạch Công ty TNHH MTV QLĐS Bình Trị Thiên.
- + 03/2013 đến nay: Phó Giám đốc Công ty TNHH MTV QLĐS Bình Trị Thiên. Nay là Công ty cổ phần Đường sắt Bình Trị Thiên.

3/ Ông: TRẦN KIÊM THUẬN Sinh ngày 02 tháng 8 năm 1959.

- Quê quán: phường Hương Xuân, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế.
- Chỗ ở hiện nay: số nhà 12 kiệ 23 đường Chế Lan Viên, phường Trường An, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.
- Trình độ hiện nay: + Học vấn : Lớp 10/10 Phổ thông.
- + Chuyên môn kỹ thuật : Cử nhân Kinh tế.
- + Lý luận chính trị : Cao cấp.
- + Ngoại ngữ : Bằng B Anh văn

THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG

- Chức vụ hiện nay: Phó bí thư Đảng ủy, Phó Giám đốc Công ty Cổ phần Đường sắt Bình Trị Thiên.

- Chức vụ nắm giữ tại các tổ chức khác: không

- Số lượng cổ phiếu nắm giữ (cá nhân, đại diện): 4.040 cổ phiếu (*Trong đó cá nhân: 4.040 cổ phiếu; đại diện: 0 cổ phiếu*)

- Cổ phiếu của người có liên quan: Không

- Các khoản nợ đối với công ty: Không

- Số điện thoại: 0913408611

Email: thuattk.qldsbtt@gmail.com

- CMND: 191053042 cấp ngày 19/12/2007 tại CA Tỉnh TTHuế

- Quá trình công tác:

+ 3/1977 đến 2/1979: Nhân viên kế toán nông trường Cờ đỏ Nghĩa Đàn - Nghệ An.

+ 3/1979 đến 6/1983: Thượng sỹ - Nhân viên quân nhu sư đoàn bộ - Sư đoàn 356 - Quân khu 2.

+ 7/1983 đến 11/1984: Nhân viên quản lý thuộc Xí nghiệp cung ứng vật tư Lâm nghiệp Nghĩa Đàn Nghệ An.

+ 12/1984 đến 12/1989: Nhân viên vật tư thuộc xí nghiệp quản lý đường sắt Bình Trị Thiên.

+ 1/1990 đến 3/1993: Cán sự thi đua thuộc xí nghiệp quản lý đường sắt Bình Trị Thiên.

+ 4/1993 đến 6/1995: Cán sự thanh tra kiêm thi đua thuộc xí nghiệp quản lý đường sắt Bình Trị Thiên.

+ 7/1995 đến 9/1996: Phó phòng tổng hợp thuộc xí nghiệp quản lý đường sắt Bình Trị Thiên.

+ 10/1996 đến 11/1997: Phó phòng hành chính quản trị thuộc xí nghiệp quản lý đường sắt Bình Trị Thiên.

+ 12/1997 đến 10/2002: Trưởng phòng hành chính quản trị thuộc xí nghiệp quản lý đường sắt Bình Trị Thiên.

+ 11/2002 đến 7/2009: Trưởng phòng tổng hợp Công ty quản lý đường sắt Bình Trị Thiên.

+ 8/2009 đến 12/2009: Phó bí thư Đảng ủy chuyên trách Công ty quản lý đường sắt Bình Trị Thiên.

+ 1/2010 đến 9/2011: Phó bí thư Đảng ủy chuyên trách Công ty TNHH MTV quản lý đường sắt Bình Trị Thiên.

+ 10/2011 đến 12/2015: Phó bí thư thường trực Đảng Công ty TNHH MTV quản lý đường sắt Bình Trị Thiên.

THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG

+ 10/2011 đến 3/2013: Phó bí thư thường trực Đảng Công ty TNHH MTV quản lý đường sắt Bình Trị Thiên.

+ 4/2013 đến 12/2015: Phó bí thư thường trực Đảng - Phó giám đốc Công ty TNHH MTV quản lý đường sắt Bình Trị Thiên.

+ 1/2016 đến nay: Phó bí thư thường trực Đảng - Phó Giám đốc Công ty cổ phần đường sắt Bình Trị Thiên.

4.4. Ông ĐẶNG VĂN THANH: (Mục 4.1)

4.5. Kế toán trưởng Công ty Cổ phần đường sắt Bình Trị Thiên

1/ Bà: TRƯƠNG THỊ MAI Sinh ngày 14 tháng 11 năm 1972

- Quê quán: xã Hương Vinh, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Chỗ ở hiện nay: nhà số 23/30 đường Đoàn Hữu Trưng, phường Phước Vĩnh, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Trình độ hiện nay: + Học vấn : Lớp 12/12 Phổ thông

+ Chuyên môn kỹ thuật : Cử nhân kinh tế.

+ Lý luận chính trị : Trung cấp.

+ Ngoại ngữ : Bằng C Anh văn.

Chức vụ hiện nay: Ủy viên Ban chấp hành Đảng ủy, Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Đường sắt Bình Trị Thiên.

- Chức vụ nắm giữ tại các tổ chức khác: không

- Số lượng cổ phiếu nắm giữ (cá nhân, đại diện): 26.420 cổ phiếu (Trong đó cá nhân: 26.420 cổ phiếu; đại diện: 0 cổ phiếu)

- Cổ phiếu của người có liên quan: Không

- Các khoản nợ đối với công ty: Không

- Số điện thoại: 0914025100 Email: tcktbtt@gmail.com

- CMND: 191297824 cấp ngày 17/6/2009 tại CA Tỉnh TTHuế

- Quá trình công tác:

+ 3/1993 đến 6/1995: Công nhân chèn đường Cung đường Huế thuộc Xí nghiệp QLĐS Bình Trị Thiên.

+ 7/1995 đến 9/1998: Cán sự kế toán phòng tài chính kế toán thuộc Xí nghiệp QLĐS Bình Trị Thiên.

+ 10/1998 đến 3/2002: Chuyên viên kế toán phòng tài chính kế toán thuộc Xí nghiệp QLĐS Bình Trị Thiên.

+ 4/2002 đến 5/2006: Chuyên viên kế toán phòng tài chính kế toán thuộc Công ty QLĐS Bình Trị Thiên.

THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG

+ 6/2006 đến 7/2007: Phó phòng tài chính kế toán thuộc Công ty QLĐS Bình Trị Thiên.

+ 8/2007 đến 12/2009: Trưởng phòng tài chính kế toán thuộc Công ty QLĐS Bình Trị Thiên.

+ 1/2010 đến 4/2010: Trưởng phòng tài chính kế toán thuộc Công ty TNHH MTV QLĐS Bình Trị Thiên.

+ 5/2010 đến 12/2015: Kế toán trưởng Công ty TNHH MTV QLĐS Bình Trị Thiên.

+ 1/2016 đến nay: Kế toán trưởng Công ty cổ phần đường sắt Bình Trị Thiên.

5. Kế hoạch tăng cường quản trị công ty.

Công ty thực hiện đúng quy định về quản trị công ty theo Thông tư 121/2012/TT-BTC, luật doanh nghiệp.

IV. PHỤ LỤC

Các tài liệu kèm theo Bản công bố thông tin tóm tắt Công ty Cổ phần đường sắt Bình Trị Thiên :

- Bản sao có chứng thực Giấy chứng nhận đăng ký Doanh nghiệp;
- Báo cáo tài chính kiểm toán kỳ hoạt động từ ngày 01/01/2015 đến ngày 07/1/2016.

Thừa Thiên Huế, ngày 2 tháng 7 năm 2016

**CHỦ TỊCH
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



Võ Dũng